

7 Ngày Ở Quảng Trị

(Hồi Ký)

Nguyễn Ngọc Ấn



Tôi là một Y sĩ Trung úy mới tốt nghiệp khóa 18 Y Nha Dược sĩ Hiện dịch hồi tháng 12 năm rồi. Trong suốt thời gian còn học trong trường, trong đầu tôi, lúc nào tôi cũng nghĩ mình sẽ chọn Binh chủng Nhảy Dù khi ra trường nhưng hoàn cảnh làm tôi đã không thực hiện được ý muốn đó. Tôi chỉ có hai anh em, anh tôi, do học hành lận đận nên mặc dù hơn tôi hai tuổi nhưng anh đậu tú tài hai cùng năm 64 với tôi. Chán việc học hành, anh đã tình nguyện gia nhập vào trường Võ bị Đà Lạt khóa 21 và ra trường năm 66, đơn vị Lực lượng Đặc biệt. Sau bao nhiêu lần vào sinh ra tử ở các toán Delta, toán A, khi LLDB giải tán và biến thành Biệt động quân Biên phòng cũng như đơn vị trừ bị cho LLDB là Liên đoàn 91 Biệt cách Dù đổi thành Liên đoàn 81 Biệt cách Dù (9 nút cho nó hên) anh tôi trở thành người lính Biệt động quân. Chính vì lý do đó mà vào giờ đứng lên chọn đơn vị, tôi đã chọn Liên đoàn 5 BĐQ với ý định gia đình mình có hai anh em thì nên đi cùng binh chủng ...

Sau khi chọn đơn vị, chúng tôi, K.18 được đưa lên TYV Cộng hòa để học thêm khóa Giải phẫu Dã chiến 6 tuần. Vì vậy, ngày trình diện đơn vị của tôi là vào tháng 3/72 tại địa điểm hành quân của đơn vị tôi ở Kompong Trapek, Kampuchia. Tôi còn vui vẻ cho rằng mình được xuất ngoại để dàng khỏi cần visa hay passport gì cả!

Từ tháng 3/72 đến đầu tháng 4/72 là cuộc sống mới đầy xa lạ với người Y sĩ trẻ, trước giờ chưa bao giờ có kinh nghiệm được ngủ dưới lườn xe M-113 hay dang đầu ngoài nắng suốt ngày dưới cái nóng khủng khiếp của Kampuchia không một bóng cây ngoài những cây thốt nốt đơn lẻ trên vùng đất đỏ sỏi đá mênh mông. Tưởng là cực khổ nhưng thật tình cũng thấy rất vui vì lạ, lần đầu trong đời mà sống kiểu như thế này. Rút về Tây Ninh cuối tháng 3 tiếng là để dưỡng quân nhưng chỉ mấy ngày sau, cả đơn vị tôi được xe GMC đưa ra phi trường Trảng Lớn để chất lên bao nhiêu chiếc C-130 đang chờ sẵn.

Tôi có một nhận xét về QY/BĐQ. Khi Cục QY có nhiệm vụ đưa các Y sĩ tới các đơn vị, có ông quan lớn nào đó đã vẽ ra cái cấp số cũng như cái hệ thống điều hành cho các Y sĩ tới các đơn vị như Nhảy Dù, TQLC, Bộ binh v.v... Nhưng theo tôi, có lẽ mấy ông đó quên mấy thằng đàn em ra BĐQ. Lúc tôi ra đơn vị thì mỗi Liên đoàn BĐQ chỉ có hai bác sĩ, một đàn anh là Y sĩ trưởng, đàn em thì gọi là Y sĩ điều trị. Anh Y sĩ trưởng LĐ 5 BĐQ của tôi là Bác sĩ Huỳnh Kim Chung, khóa 13 trưng tập nghĩa là trên tôi một lớp và ra đơn vị trước tôi độ nửa năm. Tôi nhận thấy ngay từ ngày đầu, khi tôi hỏi anh Chung là trên tụi mình là ai thì anh Chung cũng không biết gì hơn tôi, anh cho biết, Tụi mình lãnh thuốc của LĐ 73 QY, còn thì giữa đám BĐQ “chăn ăn” này chỉ có 2 thằng tụi mình ráng sống và che chở lẫn nhau vì nếu có chuyện gì xảy ra không tốt cho mình, tao cũng không biết kêu ai để bênh vực mình nữa chớ không phải như các đơn vị tác chiến khác, họ có Tiểu đoàn QY sau lưng. Kinh nghiệm bản thân cho tôi thấy, cho tới ngày tôi rời BĐQ để trở về đời sống dân sự, tôi còn nhớ ngày tôi ở tù ngoài Bắc về, tôi đã được BS Đào Hùng (K15 hay 16 HD?) là Y sĩ trưởng BĐQ Vùng 1 tới trại An Dưỡng 1 ở Hoà Cầm, Đà Nẵng dẫn tôi đi chơi này khác các cái, nhờ vậy tôi biết Y sĩ trưởng BĐQ Vùng 1 là ai, chớ còn ai là Y sĩ trưởng BĐQ Vùng 3 là Vùng của tôi, tôi thiệt tình cũng không biết là ai nữa !!

Mà thật vậy, sống ở đơn vị tác chiến, may mà bản chất tôi cũng là thằng cao bồi, du côn, chịu đánh đấm (nghĩa đen lẫn nghĩa bóng) nếu không nói thêm là gan lì, vậy mà ... từ các sĩ quan tử thiếu tá trở xuống tới tôi binh nhì, tôi thấy là chơi được! Nhưng mấy ông xếp từ trung tá trở lên, thiệt tình thấy khó sống với mấy ổng lắm.

Trở lại chuyện hành quân của tôi, khi tôi ra trình diện đơn vị thì BS Chung giới thiệu tôi với Trung tá LĐ trưởng rồi ngay ngày hôm sau có chuyến liên lạc bằng trực thăng (tôi cũng ra đơn vị bằng trực thăng theo một chuyến liên lạc từ hậu cứ ở Củ Chi), anh giao QY cho tôi rồi nhảy lên trực thăng và biến mất khỏi bầu trời Kampuchia. Từ đó cho tới lúc leo lên C-130 ở Trảng Lớn, tôi không hề được gọi đi họp hành quân để biết tin tức căn bản gì cả (mình đang ở đâu, sắp đi đâu, có sắp đụng không, nếu đụng, đụng có nặng không?). Y cụ, thuốc men thì khi cần thêm, tôi nhờ ban Truyền tin gọi máy về hậu cứ để BS Chung gửi thêm lên trong chuyến trực thăng liên lạc hàng ngày với hành quân...

Bởi vậy, khi thầy trò chúng tôi 1 chục mạng, mang theo một chiếc jeep Hồng thập tự và một chiếc Dodge 4x4 với cái chữ thập to tướng hai bên hông xe, leo lên C-130 tôi thiệt tình không biết mình sắp đi đâu cho tới khi đáp xuống khoảng 5 giờ 30 chiều, tôi thấy 4 chữ Phi trường Phú Bài ở cổng phi trường. Lúc đó tôi mới biết mình đã ra tới Huế (lại được du ngoạn những chỗ từ trước đến giờ chưa bao giờ được đi!). Nói du ngoạn thiệt là mắc cỡ, tôi có được thấy Huế gì đâu? Đêm đó, 4/4/72, đoàn xe GMC chở LĐ 5 BĐQ chúng tôi chạy ào ào ra hướng Bắc. Hồi đầu, đệ tử Hải nẫu, trung sĩ y tá người Huế, “thổ công” ngoài này, nói mình chạy hướng Bắc là ra Huế đó ông thầy. Vì Phú Bài là ở hướng nam Huế làm tôi tưởng bở, cứ nghĩ chắc mình ra Huế, biết đâu tối nay có dịp lắc thử đò sông Hương. Xe chạy tới Huế, rồi đi thẳng luôn làm tôi ngỡ ngàng, bây giờ hỏi thằng Hải nẫu thì nó cũng hết biết mình đi đâu?

Trên đường xe chạy ra hướng Bắc, tôi thấy bao nhiêu người dân gồng gánh đi về hướng nam. Tôi thuộc địa lý nước VN mình nên tôi biết, những người đó phải là người dân ở tỉnh phía bắc Huế (còn tỉnh nào khác ngoài Quảng Trị?). Chắc là đụng ngoài đó rồi! Đêm đó, ngủ lại Hương Điền, trong một căn cứ cũ của Mỹ hồi trước, tôi đâu có biết đêm đó là đêm cuối cùng tôi ngủ không nghe tiếng súng trong thời gian tôi ở ngoài này...

Tôi đề tựa bài viết này là 7 ngày ở Quảng Trị là vì 7 ngày đó bắt đầu từ 27/4 cho đến 3/5/72 với bao nhiêu biến cố cho cá nhân tôi, cho lịch sử chiến tranh VN và hơn hết, sau này tôi mới biết, tôi là nhân chứng sống bằng mồ hôi, nước mắt (may mà không có máu!) trong cái mà nhà văn Phan Nhật Nam đã gọi là Đại lộ Kinh hoàng của Mùa hè đỏ lửa 1972.

Từ ngày 4/4 cho đến ngày 27/4, tôi được cái may mắn là trở về Saigon nhờ BS Chung trở ra thay cho tôi về hậu cứ nửa tháng. Do đó, tôi trở ra thay lại cho anh Chung vào ngày 20/4. Được cái, làm bác sĩ, kiểm máy bay đi vô đi ra cũng không khó lắm. Đơn vị tôi, LĐ 5 BĐQ ngày 20/4 có thể nói là tươi tắn trông thấy. Hồi ở Kampuchia (tưởng chừng như kiếp trước) đi đánh nhau hoài bổ sung không đủ, mỗi đại đội tác chiến chỉ còn độ 5, 6 chục người. Từ ngày ra Quảng Trị tới nay đã gần tháng mà trước sau tôi chỉ thấy có một lần bổ sung quân số cho Liên đoàn là 200 tân binh. Thử chia đều 200 tân binh cho các đại đội thì Liên đoàn gồm 3 tiểu đoàn tức 12 đại đội, vậy mỗi đại đội nhận được khoảng 16 hay 17 người lính mới tò te có nghĩa một đại đội sẽ lên được gần 50 người nghĩa là cũng chỉ bằng phân nửa con số lý thuyết.

Tôi vì chữa trị cho các thương binh nên tôi biết. Bấy giờ, đại đội nào còn “ngon lành” cũng không quá 50 người, đa số đều là trên dưới 30 mạng, nghĩa là quân số chỉ là một trung đội, nhưng Chuẩn tướng Vũ Văn Giai không cần biết chuyện đó. Ông ta giao một tuyến cho đơn vị là đại đội để giữ (thực tế là một trung đội, hỏi giữ sao được trong khi chính SĐ 3 BB của ông đã bỏ ngõ Cửa Việt cho VC tràn qua đó để bọc hậu chúng tôi? Việc này sĩ quan ban 3 Liên đoàn, Đại úy Thọ, K19 Dalat, hồi ở trong tù CS ngoài Bắc nói cho tôi nghe trong nỗi tức giận của anh. LĐ 5 thì có nhiệm vụ lấy lại thị trấn Đông Hà là cái mũi cực bắc của chiến trường lúc đó, khi tôi sau khi đi tour về hậu cứ xong trở ra thì TĐ 33 của LĐ 5 đã đánh chiếm lại rồi nhưng vấn đề là làm sao giữ đây? Từ 20 tới 27/4, tôi nằm với BCH/LĐ ở một cái nghĩa trang 5 cây số phía nam Đông Hà và ăn pháo VC suốt ngày đêm. Không bao giờ có nghe tiếng đờ pa vì chỉ nghe toàn tiếng nổ. Đêm đêm nghe ké máy truyền tin của Trung tâm hành quân để theo dõi trận chiến ở Đông Hà khi VC đang cố đánh đơn vị tôi ở đó để dành lại cái thị trấn mà theo tôi nghe nói, giờ này có còn gì đâu ngoài những đống gạch vụn?

Có chút an ủi cho tôi, tôi gặp mấy thằng bạn cùng lớp, BS Huỳnh Văn Chính (tức ca sĩ Trung Chính), chàng lúc đó ở TĐ 6 TQLC cũng như BS Phạm Đăng Hương, bạn thân chí cốt của tôi, ở LĐ 4 BĐQ đều đang có mặt ở mặt trận Quảng Trị. Chính thì gặp giấy lát nhưng chưa bao giờ tôi thấy cảm động như lúc đó, hai thằng ôm choàng lấy nhau vì đúng là trong tâm tư, chúng tôi giống như hai con người gặp nhau ở một hành tinh xa lạ, hoàn toàn khác lạ với mình. Gặp nhau, nhờ bạn mà như thấy lại mình là ai. Tự nhiên mới hôm nào còn là một SV Y khoa vì vút ở đất Saigon mà giờ này, súng nổ đạn bay không ngớt. Rồi tôi cũng gặp được Phạm Đăng Hương, thằng bạn thân đã cùng bắt tay ước hẹn ra BĐQ với tôi, BS Hương thì mới bị lật xe jeep, may mắn là trầy sơ sịa nhưng tứ chi còn nguyên vẹn.

Những ngày ngoài mặt trận Đông Hà, tôi thật tình có thể nói như một người bị overdosed. Làm thì làm chết bỏ, mổ nhỏ, may vá, moi miếng pháo, lựa thương trong khi trên đầu vẫn là đạn pháo bay ngang ào ào. Cuộc sống 24 giờ hết 23 giờ ở dưới hố cá nhân, thương binh được cứu chữa thì nằm trên băng ca ngay trên miệng hố, các y tá thì chạy lúp xúp để làm những gì tôi nhờ vả. Cái nguy hiểm là, thật tình nói bằng danh dự, tôi cũng có sợ nhưng sợ chắc không bao nhiêu vì tôi nghĩ, ai sao mình vậy, chỉ có cái chết của những người lính mới làm tôi rúng động.

Mặc dù là bác sĩ mới ra trường nhưng chúng tôi, ai cũng đã từng chứng kiến bao nhiêu cảnh chết chóc xảy ra trong các BV mình đã đi qua. Nhưng ở đây thật không thể tả cái chết sao cho xiết được. Tôi còn nhớ mãi một buổi chiều, lúc đó, QY LĐT 5 BĐQ hợp tác với QY Thiết đoàn 20 Kỵ binh (là Thiết đoàn duy nhất ở Vùng 1 lúc đó trang bị bằng xe tăng M48) để bác sĩ của hai đơn vị giúp nhau giải quyết thương binh.

Chiều hôm đó, một chiếc GMC chạy về chỗ QY chúng tôi, cửa xe mở ra và mấy người lính thiết giáp khiêng xuống một cái băng ca trên đó có cái gì cơ hồ không phải một người nằm vì nó ngắn ngắn và to hơn hình thù của một con người. Mấy người lính thiết giáp, nước mắt nước mũi nhoè nhoẹt, khiêng băng ca chạy ào đến chúng tôi (rất tiếc, vì tuổi già, tôi đã quên tên anh đàn anh một lớp ở Thiết đoàn 20 Kỵ binh năm 72). Thấy sự có mặt của những hai bác sĩ, họ đã đặt cái băng ca xuống đất và tranh nhau kêu gọi chúng tôi chữa cho người lính bạn họ đang nằm trên băng ca. Thì ra trên băng ca là một thương binh. Tôi nghĩ còn gì ghê gớm hơn cảnh một người lính ngồi trong xe thiết giáp bị đạn B40 hay B41 bắn xuyên vào xe và cắt đứt tiện 2 chân của anh, dĩ nhiên anh đã chết từ lúc nào rồi. Bạn đồng ngũ đã bỏ anh lên băng ca khiêng về nơi QY đóng quân để nhờ bác sĩ cứu chữa. Anh tử sĩ, người ngắn ngắn vì mất hai chân, bạn anh đã đặt hai chân bên cạnh anh trong băng ca giờ này như một cái bồn đựng đầy máu. Trong đầu óc đơn sơ của những người lính trẻ, họ nghĩ bác sĩ như thần, như thánh, có thể chữa khỏi bất cứ cái gì, ngay cả làm cho người chết sống lại hay làm người bạn của họ gắn được hai chân trở lại... Tôi biết làm gì hơn là cũng đứng đó, nước mắt cũng chảy dài với họ?

Trung tá LĐT LĐT 5 BĐQ của tôi, nói thật, đã cho tôi những ngỡ ngàng không tả nổi. Như nói từ trước, tôi có bao giờ biết trước là LĐT bị đưa vào trận đánh lớn như thế này để dự trữ thuốc men y cụ các cái? Thành thật mà nói, ngoài việc về hậu cứ moi lên, tôi cũng không biết thời gian từ dự trữ gởi qua LĐT 73 QY tới lãnh về đơn vị tốn bao nhiêu thời gian nữa mà đơn vị tôi thì di động liên liên thì làm sao thực hiện được. Do đó, khi ra Quảng trị, QY của tôi chỉ mang tất cả y cụ thuốc men của cuộc hành quân di động bên Kampuchia gồm có vài thùng thuốc và 6 cái băng ca mà chỉ nửa ngày dựng trận là đều có thương binh nằm trên đó. Bao nhiêu thương binh khác không có băng ca để nằm.



Dĩ nhiên là khi tản thương về BV Quảng trị, mình có quyền đổi (trade) băng ca nhưng trong khi chờ đợi thì số thương binh đưa về cái nghĩa địa nơi BCH/LĐT đang đóng là con số hàng 3, 4 chục mỗi ngày. Làm sao tôi có thể để người chết nằm dưới đất? Thành ra thương binh của tôi, trong khi chờ tản thương thì phải nằm dưới đất. Cũng may Trời Phật độ cho tôi (hay cho

đơn vị tôi?) không một trái pháo nào trong số hàng ngàn mỗi ngày bắn trúng vào chu vi BCH/LĐ nên không có cảnh người chết 2 lần, thịt da nát tan...

Nhưng vì tôi đã để thương binh nằm dưới đất nên bị Trung tá LĐT kêu lên lều chỉ huy để sỉ vả thảm thiết. Nào là thiếu chuẩn bị, không biết tính toán và hơn hết là... ngu! Nặng nhất là anh ta đã không tiếc việc xài tiếng “Đan mạch” với tôi không ngớt. Việc tiếng Đan mạch như tiếng đệm thì khác với tiếng Đan mạch xĩa vào người đối thoại, thí dụ trong câu nói, người ta lốt chữ ĐM vào thì khác với ông Trung tá xếp tôi nói một tiếng là ĐM anh! Hai tiếng là ĐM anh! Dĩ nhiên, tôi không đi vào chi tiết việc tôi phản ứng ra sao nhưng chắc các bạn cùng khóa 18 HD cũng đoán được cái phản ứng của tôi... và từ hôm đó, ông Trung tá không nhìn mặt tôi mà tôi cũng đâu có hướn để nhìn mặt ảnh.

27/4/1972

Buổi sáng, Trung tá LĐT gọi tôi tới lều chỉ huy và ra lệnh tôi mang theo vài quân y tá về trình diện BV Quảng trị. Theo ông ta cho biết thì các bác sĩ của BV Quảng trị đã bỏ đi hết về Huế, vì vậy các thương binh đưa về đó chỉ còn được hưởng sự săn sóc của những y tá không đường chạy và các bà sơ ở cái nhà Dòng trong tỉnh mà thôi. Giờ thì chỉ còn cách đưa các bác sĩ ở các đơn vị đang tham chiến ngoài mặt trận trở về đó để lo cho thương binh của đơn vị họ chớ không còn cách nào khác. Được lệnh, tôi giao QY/LĐ lại cho ông Xê, y tá trưởng hành quân, mới thăng cấp thượng sĩ để mang trung sĩ Hải “nẫu” và hạ sĩ Long “đại liên” theo chuyến Dodge 4×4 chở thương binh chạy về Quảng trị.

Tuy hôm rày mang tiếng hành quân ngoài Quảng trị nhưng đây là lần đầu tiên tôi được dịp vào thành phố. Không riêng gì tôi là dân miền Nam cũng như hạ sĩ Long của tôi, trung sĩ Hải nẫu dân Huế đặc cũng chưa bao giờ có dịp đặt chân ra thành phố này. 3 thầy trò tôi (Hải lái xe) chạy từ phía bắc về, qua cầu Thạch Hản là tới ngã ba để quẹo trái vào thị xã. Con đường có hai hàng cây đầy bóng mát thật dịu, bù với cái nắng chang chang ở cái nghĩa địa BCH/LĐ đóng hôm nay. Ngay đầu con đường vào thị xã bên tay trái là tiền cứ của LĐ 5 BĐQ chúng tôi nhưng chúng tôi không ghé vào mà chạy thẳng vào bệnh viện ở quá nơi đó chừng vài trăm thước.

Bệnh viện Quân Dân Y Quảng Trị là ba dãy lầu khang trang xếp hình chữ U mà trong sân là mấy cây phượng đang vào hè nên hoa đỏ nở rộ trông thật xinh đẹp nhưng chúng tôi không có cơ hội bình an để thưởng thức cái đẹp này lâu hơn vì ngay khi đó, như để chào mừng chúng tôi, một loạt pháo kích đã nổ đùng ngay đầu đó và hai trái đã rơi vào ngay trong sân BV làm vẩn đục bầu trời yên tĩnh, tiếng người chạy kêu nhau dồn dập lao xao. Quen kiểu sống mấy hôm nay, ba thầy trò chúng tôi đã vội lao ra khỏi xe để nằm sát xuống đất. Hình như bọn Cộng quân chỉ bắn để hù dọa thị xã hay để chứng tỏ sự có mặt của chúng gần kề mà thôi nên sau loạt pháo đó thì mọi sự trở lại yên ắng khác thường, cái im lặng sau những tiếng nổ lớn nghe như đè nặng trong tim tôi.

Khi tôi tìm đến cái cửa đề hàng chữ “Bộ Chỉ huy Bệnh Viện” rồi bước vào, thay vì tìm thấy những người mặc quân phục thì tôi chỉ thấy một bà sơ đứng tuổi đang ngồi đánh máy. Khi thấy tôi vào, bà sơ ngẩng lên và hỏi tôi:

-Trung úy cần gì?

-Dạ thưa ma soeur, tôi muốn gặp sĩ quan nào đó của Bộ chỉ huy BV.

-Còn ai nữa đâu đây mà gặp. Máy ổng đi Huế hết trơn mấy bữa nay rồi.

-Vậy thì mình ở đây làm việc ra sao hả ma soeur?

-Chúng tôi thuộc dòng tu gần nhà thờ La Vang, từ hôm chiến trường bùng nổ lớn thì Mẹ Bề trên đưa chúng tôi gồm mười mấy người tới giúp cho thương binh trong BV. Mấy bữa nay thì tình hình có vẻ căng quá, đồng bào thì bỏ chạy gần hết, có dịp ra phố Trung úy sẽ thấy. Còn mấy ông bác sĩ, nha sĩ, dược sĩ còn ở lại cho tới 2 hôm trước họ mới bỏ đi. À mà Trung úy là ai, tới BV có việc gì vậy?

-Dạ, chẳng dấu gì ma soeur, tôi là bác sĩ của LD 5 BĐQ nằm ngoài gần Đông Hà gần tháng nay, hôm nay ông xếp nghe nói các bác sĩ ở BV đã đi hết rồi nên ông ra lệnh cho tôi về đây để lo việc điều trị cho thương binh của đơn vị tôi.

-À, thế thì tốt quá, ở đây hiện có mấy bác sĩ của TQLC, SĐ 3 cũng đang làm việc kiểu như bác sĩ vậy.

-Vậy xin ma soeur vui lòng cho biết vấn đề ăn ngủ ra sao, tôi còn mang hai y tá đi theo và trại bệnh chỗ nào để mình chắc là phải bắt tay vào làm việc ngay thôi.

Thế là ma soeur đưa thầy trò chúng tôi tới khu ăn ở của nhân viên BV rồi sau đó đưa luôn xuống trại bệnh. Theo lẽ thì BV Quân Dân Y Quảng trị cũng có khu Nội, Ngoại, Sản, Nhi và phòng Nha như lệ thường nhưng giờ này thì 99% bệnh nhân đều là ngoại thương hết và đa số là thương binh của các đơn vị TQLC, BĐQ và SĐ3 cũng như một số ít là Địa phương quân.

Giường bệnh không đủ và nếu để đó sẽ tốn chỗ nên đã dẹp đi đâu hết. Hiện thương binh nằm sắp hàng dài dài dưới đất vừa có lợi nằm được nhiều người hơn vừa tránh được miếng pháo tốt hơn. Được cái là tuy nằm dưới sàn nhưng là sàn gạch bông phải nói là sạch sẽ chứ không như nằm dưới đất ngoài BCH/LĐ ở nghĩa địa ngoài mặt trận. Phòng nào cũng có nhiều cửa sổ nên thoáng mát. Những bình “nước biển” được treo bằng những biện pháp vô cùng dã chiến do sáng kiến của nhân viên BV vì cái giá để treo cũng không đủ cung ứng cho nhu cầu. Điều tôi nhận thấy là không có bịt máu nào cả, chắc là ngân hàng máu đã hết sạch dự trữ, có ngon lành lắm cũng chỉ là Lactate Ringer là cùng.

Cái vui của tôi là ở đây, tôi được gặp lại các bác sĩ cùng lớp, Huỳnh Văn Chinh (TQLC), Bùi Thế Chung, Nguyễn Văn Thành Như, Trần Văn Nhung (SĐ3BB). Chúng tôi bỏ mấy phút để cười đùa với nhau. Trong hoàn cảnh xứ lạ quê người gặp nhau, lại thêm tình cảnh súng nổ đạn bay nguy hiểm không bút mực nào tả xiết, thì cái tình cảm anh em bạn bè cùng khóa sao thấy ấm lòng vô cùng.

Sau đó một chút là anh em y sĩ chúng tôi, người nào việc nấy, cầm đầu cầm cổ vào lo cho thương binh của mình với sự phụ giúp của các y tá mang theo về từ đơn vị. Cái gì thiếu hay muốn lấy thì hỏi các bà sơ, mấy bà có thể nói nêu tấm gương hy sinh phục vụ thật cao cả. Chúng tôi làm vì nghề nghiệp, vì tình đồng đội, vì sứ mạng, còn mấy bà sơ, giờ nào cũng có mặt, lo lắng phụ giúp cho chúng tôi hết lòng hết dạ. Tôi nghĩ, ngoài lý do thiêng liêng tôn giáo, có lẽ còn là tình người VN, trái tim biết đau khổ trước cảnh đổ máu của bao nhiêu chiến sĩ VNCH trẻ trung, đầy sức sống mà nay nằm rên siết hay mê man vì bom đạn của bọn Cộng quân.

Chúng tôi làm việc quên cả cơm trưa, tới khi nghe đói mờ người mới hay là bên ngoài trời đã tối. Nhà ăn trong BV lúc đó có nhà bếp cũng là mấy bà sơ lo, tôi không muốn làm phiền mấy bà thêm nên định rủ các bạn nhưng tìm không thấy ai bèn gọi hai quân y tá của tôi leo lên

chiếc Dodge phóng ra tỉnh, trước là kiểm cái gì bỏ bụng, sau để nhìn qua ít ra cũng thấy Quảng trị cho dù hôm nay cái cảnh vật của thị xã thật không giống chi Quảng trị bình thường khi chưa có chiến tranh tràn tới.

Những con đường tráng nhựa loang lổ vì dấu đạn pháo kích của Cộng quân, hình ảnh những người dân phóng xe thật nhanh như cố trở về nhà cho sớm sau những phút giây vì việc nào đó bắt buộc phải ra khỏi mái nhà gia đình. Đường xá vắng vẻ một cách lạnh lùng, đèn đường chỉ còn đôi ba bóng chiếu cái ánh sáng vàng vọt xuống lòng đường đầy lá rụng và rác. Rác khắp nơi vì không còn ai làm công tác vệ sinh thành phố nữa. Nhà nhà cửa đóng then cài, kể ra số người dân còn ở Quảng trị cũng không phải là ít, việc đó thì trong tương lai thật gần tôi sẽ thấy.

Không khí tuy đầu hè nhưng ở miền Trung về đêm thì trời cũng lạnh lạnh. Cái lạnh này rất lạ, từ trước đến giờ sống trong miền Nam tôi không cảm thấy bao giờ. Lạnh không nhiều nhưng mơ hồ như những mũi kim nhọn đâm vào trong xương tủy. Mới tối hôm qua còn nằm ngoài trận địa, theo lẽ tôi phải thấy lạnh hơn nhưng tôi đã không hề cảm thấy nó, có lẽ vì cái không khí chiến tranh đang đè nặng lên đơn vị, và chung quanh tôi, tuy im lặng về đêm nhưng tôi biết vẫn có bao nhiêu chiến hữu nằm đâu đó. Ở đây, cái vắng tanh trong một thành phố lạ làm cho tôi thấy lạnh hơn là nằm trong cái bãi tha ma phía nam thị trấn Đông Hà nhiều.

Sau cùng thì thầy trò chúng tôi cũng tìm được quán ăn nhỏ để cơm nước xong còn trở về Bệnh viện. Tôi thấy ngoài ba thầy trò chúng tôi, những người có mặt ngoài đường hay trong quán ăn với chúng tôi đều là những quân nhân mà hầu hết là đồ xanh của SĐ 3 BB hay địa phương quân tỉnh Quảng trị. Những sắc lính còn lại là rằn ri TQLC, BĐQ cùng với một số thiết giáp mũ đen. Nhưng sắc lính nào cũng vậy, đa số đều mang trên người bộ quân phục dơ bẩn với cát bụi hành quân và gương mặt thì ai cũng hốc hác. Từ cái máy cassette rế tiền bên trong quán vẫn còn tiếng rên siết nỉ non của cô ca sĩ nào đó tôi không biết tên đang nhớ tới người tình ngoài mặt trận đẽm vào với tiếng pháo kích đi đùng từ xa xa vọng về. Chúng tôi lo thanh toán thật nhanh bữa cơm tối xong trở ra xe lái về BV.

Tối hôm đó, Hải nấu và Long đại liên trở qua tiền cứ Liên đoàn ở gần bên BV trước là để ngủ bên đó, sau là để có chỗ cất chiếc xe Dodge 4x4 của QY LĐ. Còn tôi thì tìm phòng trực của các bác sĩ để ngủ. Lúc bình thường, tôi đoán quý đàn anh “tĩnh tại” chắc ai cũng có nhà riêng ngoài phố, chỉ có trực mới ở lại đêm trong BV nên phòng trực chỉ có hai giường. Bởi vậy khi đám khóa chúng tôi (năm bác sĩ và có một dược sĩ, một nha sĩ không biết thuộc khóa nào) gồm bảy người ở các đơn vị về đây thì đúng là không có đủ giường. Dược cái các bà sơ (cũng các bà sơ) đã lo liệu chu đáo trước rồi, sàn gạch thì đã được lau sạch sẽ, trên đó trải sẵn chăn mền các cái cho anh em chúng tôi. Tưởng chừng anh em chúng tôi lại có dịp bù khú cho bỏ nhưng cái mỗi một cũng như cái tinh thần căng thẳng đã làm cho anh em chúng tôi mới nằm xuống không lâu nhưng ai cũng đi vào giấc ngủ mặc cho tiếng súng xa xa cứ việc đi đùng ...

28-4-1972

Ánh nắng rực rỡ của một ngày mới chiếu qua cửa sổ đánh thức mọi người. Chỉ có một nhà vệ sinh nhỏ cho bác sĩ trực nên tôi em phải luân phiên sử dụng. Ai sửa soạn xong đi xuống nhà ăn trước vì các bà sơ có lo cho anh em ăn sáng rất tử tế. Khi ngồi ăn sáng ở nhà ăn, tôi nhìn lên cuốn lịch trên tường bỗng giật mình, à, bữa nay là sinh nhật của mình! Trong bụng nghĩ, mặc dù tôi không bao giờ ăn mừng sinh nhật nhưng đúng là chưa bao giờ tôi có dịp hưởng ngày sinh nhật mình trong hoàn cảnh như thế này. Nhưng tôi đâu có ngờ, sự thể sẽ còn tệ hơn nhiều nữa vì trong đời tôi, sẽ không bao giờ có một ngày sinh nhật tệ hơn như vậy.

Một ngày làm việc quần quật ở trại bệnh và phòng mổ. Tất cả đều là ca thuộc Ngoại khoa. Chúng tôi giúp nhau trong các ca mổ lớn, mổ nhỏ cả lựa thương, cấp cứu các ca mới từ mặt trận chuyển về. Các bà soeurs có nhiều bà lúc trước có lẽ đã có học về y hoặc đã được huấn luyện đầu đó nên đóng vai trò y tá phòng mổ rất thông thạo. Phải nói, không có mấy bà soeurs thì chúng tôi đã không làm được việc gì hết vì mấy bà lo và yểm trợ chúng tôi đủ mọi thứ. BV Quảng trị tuy thiếu vắng nhân sự nhưng tình trạng y cụ thuốc men kể ra cũng còn khá đầy đủ. Nói chung nếu tình hình cho phép thì nội trong 10 ngày, tôi nghĩ, tất cả thương binh sẽ trở về trường hợp bình thường nghĩa là mọi người đều sẽ được săn sóc đúng mức, các bác sĩ sẽ không còn phải làm mờ mắt nữa và mỗi khi thương binh được đưa về sẽ được săn sóc chu đáo ngay. Nhưng khi tôi nói lên cái ý nghĩ đó thì các bạn tôi đứng gần đó cười ồ, tôi ngạc nhiên thì bà soeur phụ trách phòng Dược nói:

-Bác sĩ lạc quan và tận tâm thì nói thế thôi chứ tình trạng này kéo dài thêm một vài ngày nữa là mình hết trơn cả thuốc men và lương thực.

-Ủa ma soeur nói vậy thì làm sao ?

-Chúng tôi cũng đang lo ráo riết đây nhưng từ hơn tuần nay bệnh viện không có được tiếp tế gì hết vì lý do bệnh viện hiện đang thiếu chữ ký của các bác sĩ có thẩm quyền mà mấy ông thì đã bỏ về Huế cả rồi. Mọi thức từ thuốc men cho tới thức ăn, củ lửa đều được lấy ra xài từ phần dự trữ cũng như lấy từ...Nhà Dòng ra đó...

Tôi nghĩ mà bực mình cho các vị ở tuyến sau. Ở mặt trận lính chết và bị thương cũng không bổ sung quân số, đơn vị chỉ còn hơn 30 nghĩa là bằng quân số lý thuyết của một trung đội mà cứ phải đóng vai trò của một đại đội, rồi thương binh đưa về bệnh viện Quảng Trị, các bác sĩ đã trước hiềm nguy bỏ nhiệm sở, rồi tiếp tế cho bệnh viện không ai màng tới vì các cấp ở tuyến sau không thấy chữ ký của ai là người có thẩm quyền để xin thuốc men lương thực cả! Thật là cái vòng lẩn quẩn không lối thoát. Chính nói:

-Mấy hôm trước tao đã chuyển một số thuốc men của Tiểu đoàn tao (TĐ 6/ TQLC) qua bệnh viện để có xài đó. Tụi SĐ 3 cũng vậy, tụi nó cũng chở thuốc trung đoàn nó qua đây, hỏi bọn thằng Như, thằng Nhung coi có phải không?

-Vậy thì tao cũng sẽ chuyển một mớ của Liên đoàn tao qua bệnh viện thôi... Tôi nói.

Mẹ Bề Trên chen lời :

-Các bác sĩ còn trẻ nên nhiều lương tâm thật tốt. Nhưng cái nan giải vẫn còn nằm trong tình trạng lương thực vì thương binh đưa về càng nhiều thì lương thực càng trở thành khó giải quyết lắm ..

Anh em nhìn nhau ghen lời, hết ý kiến. Tôi bực tức nghĩ và tự hứa thầm rằng ngày nào đó, khi tôi ở được vị trí có quyền lực, tôi sẽ không chấp nhận những chuyện này xảy ra trong Quân đội mình nữa nhưng tôi lại nghĩ, đánh giặc kiểu này thì làm sao quân mình chống nổi Cộng quân để có thể có ngày mình lên làm lớn?

Buổi trưa, tôi tạt qua bên Tiền cứ của Liên đoàn ở bên cạnh BV để hỏi thăm chút chuyện về hậu cứ, sau đó trở lại BV khi nghĩ tới bao nhiêu thương binh còn nằm la liệt trên sàn nhà đang chờ mình. Nhưng ngạc nhiên cho tôi vô cùng là ngay dưới sân, trước phòng của các bác sĩ là một chiếc xe jeep "ở trường," không kính, không mui, chỉ như cái hộp nằm trên 4 cái bánh xe mà trên đó ba lô chất lổn ngổn. Các bạn tôi thì còn đang loay hoay quanh đó, thấy tôi về tới, Như đã la lên:

-Thằng này hên thiệt, về đúng lúc. Lẹ lên Ấn ơi, theo chúng tao về Huế liền bây giờ đi kẻo trễ.

-Mày nói cái gì mà tao không hiểu gì hết vậy?

-Mày ngu quá, bộ mày không biết là Quảng Trị sắp mất đến nơi rồi hay sao? Tụi tao khó nhọc lắm mới kiếm ra chiếc jeep "ghê" này đó. Ở lại thì thác oan con ơi, còn theo tụi tao thì tới nay đã có thể ... lắc đờ ở sông Hương được rồi.

Nhìn lại đám anh em bạn cùng lớp sắp sửa bỏ nhiệm sở, tôi thấy những người đồng nghiệp của mình, mặt họ nghiêm trọng và ai cũng tuồng như nửa thẹn thùng, nửa phải đành chịu trốn chạy, cái cảm giác kỳ lạ đó thật khó diễn tả. Rồi bản năng sinh tồn ở trong tôi làm tôi cũng nghĩ tới chuyện hiểm nguy khi ở lại vì Quảng Trị hiện đang ở vào chiều hướng thất thủ nên tôi nói:

-Cho tao mấy phút tao chạy lên phòng túm mớ đồ nhe tụi bây.

Nhưng khi tôi chạy vào toà nhà là khu chữa trị với các thương binh nằm đầy ra sàn nhà trên đường tới cầu thang dẫn lên phòng trực các bác sĩ thì một anh thương binh mặc đồ rằn ri chụp lấy chân tôi (vì anh ta nằm dưới đất):

-Tới ông thầy cũng bỏ tụi em nữa hay sao ông thầy?

Câu nói này đi vào tâm khảm tôi suốt đời không bao giờ tôi quên vì chính câu nói đó đã thay đổi cả cuộc đời của tôi sau này. Tôi đã vì nó mà quyết định ở lại Quảng Trị, vì ở lại Quảng Trị mà đời tôi đã phải quẹo sang một ngõ khác và rủi may cơ hồ như lẩn lộn... Chỉ biết lúc đó, tôi thấy lòng mình chùng xuống, sao ta lại có thể bỏ những thương binh ở lại để trốn chạy trước như vậy được? Lương tâm người y sĩ ở đâu ? Tôi mơ hồ như quên hết các dây liên hệ bản thân như gia đình, vợ con và cuộc đời của mình mà chỉ thấy trước mặt là danh dự, trách nhiệm mà thôi... Tôi quay ra ngoài sân gọi các bạn:

-Thôi tụi mày đi đi, tao ở lại, đi đường bình an nhé.

-Mày ở lại thiệt sao Ấn, đừng khùng mày ơi. Mày có ở lại cũng không làm được gì đâu. Mọi sự đã tan nát hết rồi ... Như còn cố thuyết phục tôi.

Mấy anh em QY mình nhảy lên ngồi lổn ngổn trên xe, Chung ngồi vào tay lái, Như còn quay lại nhìn tôi nói:

-Hy vọng gặp lại mày ở Huế nghe Ấn...

Rồi xe chạy từ từ ra hướng cổng bệnh viện để lại chút bụi đường giữa buổi trưa nóng bức của một thành phố điêu tàn. Tôi cúi đầu quay trở vào và cầu nguyện thầm Xin vong hồn Cha phù hộ cho con... Rồi lặng lẽ trở về với thương binh. Chỉ còn Chính của Thủy quân lục chiến ở lại với tôi. Ngoài ra còn có một hai anh chàng sĩ quan trợ y cũng ở lại vì không đủ chỗ trên xe, tôi còn biết gì hơn là đắm chìm vào công việc, hy vọng Trời Phật sẽ phù hộ cho mình cũng như cho các thương binh trong cái bệnh viện xấu số bị bỏ rơi này. Nhưng tuy làm việc không ngừng nghỉ, trong đầu tôi vẫn vương vấn chuyện các bạn bè sau chót (trừ Chính) đã bỏ đi. Giờ này tụi nó tới đâu rồi ? Có về được tới Huế bình an? Có nhớ tới mấy thằng còn ở lại?

Khi mặt trời bắt đầu xuống thấp ngang với rặng Trường Sơn ở phía tây quốc lộ 1 thì không khí như chùng xuống nặng nề tới mức khó thở. Tôi cũng không hiểu vì sao nhưng linh tính như thức dậy cho tôi biết đêm nay sẽ có rất nhiều chuyện xảy ra. Nhìn chung quanh mình, ai cũng có vẻ trầm ngâm như mỗi người đều cảm thấy có cái gì bất thường đâu đây. Ánh sáng từ từ đổi dần từ ban ngày trở thành màu hồng đỏ như máu rồi sậm đi, chỉ còn lại vài tia đỏ như lửa của hoàng hôn đưa lên từ phía sau rặng núi hiện đã không còn màu xanh của cây rừng mà là một màu đen đầy hăm dọa. Nhìn ra phía cầu Thạch Hản, tôi thấy 2 chiếc M48 của Thiết đoàn 20 Kỵ binh đang dàn ngang bít cả lòng đường, những người lính mũ đen sau bữa cơm chiều đang ngồi trên thành cầu hút thuốc. Trong sân bệnh viện, những người lính bị thương nhẹ đang đi tới đi lui và nói chuyện với nhau. Còn chuyện gì nói khác hơn là nỗi nhớ nhà và niềm lo cho chiến sự tại chỗ hay đúng hơn là an ninh cá nhân của họ. Những người còn ở lại cũng như tôi đều trở lại phòng làm việc để ráng khâu vá thêm được chút nào hay chút nấy trước khi nghỉ tối. Công việc tuy có vẻ bình thường nhưng mơ hồ đâu đây có một cái gì bất thường ẩn hiện... Có lẽ đó là bóng của Thần Chết đang lảng vảng...

10 giờ đêm, tiếng súng dồn dập ngoài phía quốc lộ như đánh thức mọi người khỏi cơn hôn mê nặng nề để trở về với thực tế chiến tranh. Tôi rời ca làm việc chót để bước ra sân. Bất cứ gặp ai, trên mặt họ cũng đều mang một nét mặt giống nhau: thẳng thốt ! Mọi người như tự hỏi: Cái gì xảy ra nữa đây? Rồi mình sẽ ra sao đây? Ra tới sân bệnh viện nhìn về phía quốc lộ thì tôi thấy hình như Cộng quân đang tấn công hai chiếc xe M48 trên cầu.

Dĩ nhiên đêm tối làm tôi không nhìn thấy bóng người nào cả, chỉ thấy lần đạn tua tua từ bốn phía bắn vào hai chiếc thiết giáp cũng như từ hai chiếc thiết giáp bắn trả. Những tiếng hô xung phong, tiếng súng AK dồn tan ròn rã hòa lẫn với tiếng M16 thanh tao và nhanh gọn thỉnh thoảng chen vào vài tiếng nổ lớn hơn và trầm hơn của những khẩu B40 cùng những tiếng nổ rã rời của lựu đạn hay M79 phóng ra đệm thêm những nốt nhạc đau thương cho bản hoà tấu bi thảm này. Văng vẳng có tiếng kèn thúc quân của quân chính quy Bắc Việt cùng tiếng nặng và chua của người đến từ miền Bắc. Những tia đạn lửa cắt đứt màn đêm đen với những vệt sáng chằng chịt đan vào nhau như một màn lưới của Tử thần. Tiếng nổ dồn dập. Hai chiếc thiết giáp cồng kềnh đứng chờ vợ giữa cầu cũng giống như cái bóng của hai anh khổng lồ cô đơn đang bị tấn công sát kề bởi những sinh vật nhỏ bé mà họng súng đại bác khổng lồ cũng như những khẩu đại liên đã không còn hiệu lực vì địch đã quá gần và tôi cảm thấy lo sợ cho những người lính hồi chiều còn đứng hút thuốc trên cầu, bây giờ các anh ra sao rồi, có còn tiếp tục chiến đấu trong hai chiếc xe đó hay đã ra đi ?

Long đại liên và Hải nẫu từ bên tiền cứ đã lái chiếc Dodge Hồng thập tự chạy sang bệnh viện và gặp tôi đang lóng ngóng bèn hoảng hốt gọi:

-BS ơi, sao ông còn đứng đó, VC đã vào thành phố rồi. Mình lo chạy đi thôi.

Sửng sốt, tôi chưa kịp nói gì thì tiếng súng đã bắt đầu nổ từ phía ngoài cổng bệnh viện. Cảnh tượng trong bệnh viện thì hỗn độn ngoài tầm tay của mọi người. Tiếng thương binh kêu gào cũng như các bà soeurs chạy tới chạy lui trên các hành lang còn điện sáng choang. Hải nẫu bàn :

-Bây giờ mình mà lái xe Dodge này chạy ra cổng thì sẽ chết sớm hơn ai hết.

-Mình băng ngã hông bệnh viện về bên tiền cứ xem sao đi BS. Long đại liên bàn.

Trong trí óc của tôi, bỏ chạy là điều tôi ước nhất. Vì vậy, tôi đồng ý với Long đại liên liền. Tôi nói:

-Tao không ép, giờ này mạnh ai nấy lo. Tao sẽ chạy qua bên tiền cứ xem sao. Đứa nào muốn theo tao thì theo...

Rồi Long đại liên theo tôi vọt ra cửa hông bệnh viện, chạy qua một đám đất trống rồi tới tiền cứ của Liên đoàn. Còn Hải nẫu thì tôi không biết hẳn làm gì nữa.

Cảnh tượng bên tiền cứ có vẻ lạ quan hơn một chút. Sĩ quan cũng như binh sĩ đều ôm súng ra nằm ở lề đường vì từ quốc lộ 1 ở ngõ rẽ vào thành phố, con đường cao hơn sân tiền cứ khoảng 1m nên tạo thành một bờ hào mà binh sĩ có thể dựa vào đó để chiến đấu một cách tương đối an toàn. Tôi nhìn trước ngó sau thấy có một cây súng carbine M1 không biết của ai để long lóc trên sân nên lượm lên, soát lại băng đạn và ôm nó ra nằm dựa vào lề đường như mọi người lòng nghĩ thầm: Muốn giết được ta cũng phải đổi bằng giá đắt chứ chẳng không. Đúng là ý nghĩ của một anh bác sĩ quân y mới ra đơn vị hai ba tháng! Tiếng Đ/úy Xuân: Đứa nào thò tay tắt cái máy đèn đi coi, để sáng trưng vậy có mà chết cả lũ ! Tôi thấy mình ngây thơ thật, đèn đóm trong tiền cứ tuy không sáng choang nhưng quá sáng so với cảnh vật chung quanh tối đen như mực. Khi máy điện ngưng chạy, khung cảnh như im ắng hẳn đi, chỉ còn tiếng nổ ngoài phía cầu vẫn còn dồn dập, Long đại liên nằm xuống bờ đường cạnh tôi nói nhỏ nhỏ: Em không có súng nhưng có mấy trái lựu đạn có gì chọi cũng đỡ há ông thầy. Bữa nay thầy trò mình chết sống có nhau há ông thầy ?

Mới dứt câu thì hình như Cộng quân nhận biết mục tiêu nên bắt đầu bắn vào tiền cứ xối xả. Tuy đạn không trúng ai nhưng có nằm làm mục tiêu của những viên đạn mới biết cái cảm giác lạ lùng và ghê rợn của nó, đồng thời máu trong người tôi như sôi lên, cơ thể tôi như phồng to lên cơ hồ muốn vỡ tung thân xác, cái cảm giác sợ hãi bị át đi bởi cái mùi thuốc súng khét lẹt và tôi thấy mình trở nên ngây dại, tay chầm hắm ôm khẩu carbine và định bụng sẽ chỉ bắn khi nào thấy bóng ai nhào lên tôi công mà thôi vì tôi biết mình chỉ có một băng đạn (không biết có đầy đạn không và nếu đầy thiệt tình tôi cũng không nhớ là phải có bao nhiêu viên đạn trong đó nữa) nên tôi tự nhủ mình sẽ phải tiện tặn tối đa. Tiếng súng Bắc quân nổ đều và dòn tan (tôi đoán là AK 47) rồi bất ngờ, họ đổi sang B40, quả đạn to như bắp chuối bắn thẳng mà bay cong cong hướng về phía anh em Biệt động quân mà nhờ nằm hồi lâu trong bóng tối, mọi người đã trở nên nhìn rõ cảnh vật chung quanh. Tiếng nổ của B40 nghe ghê rợn hơn tiếng AK nhiều nhưng nhìn quanh cũng chưa có tác hại gì, có điều tôi chợt thấy là đã có nhiều khoảng trống dựa bờ đường có nghĩa những người nằm thủ ở đó hồi này đã bỏ đi đâu mất. Ngay cả Long đại liên mới nói lấp đáp cái gì là thầy trò mình bữa nay sống chết với nhau giờ cũng biến đâu mất tiêu! Tự nhiên tôi nghe cái sợ chợt dâng lên vì như một

con chim lẻ bạn, cái tuyến dựa bờ đường dài mấy chục thước mà hiện giờ chỉ còn tôi và hai ba bóng người nữa mà tôi không biết là ai.

Một người quay sang gọi tôi nhỏ nhỏ : Bác sĩ đó hả bác sĩ, chạy đi ông ơi, tụi nó chạy cả rồi, tui cũng vọt bây giờ nhưng bỏ ông lại coi không được. Thôi tui đi đây! Rồi bóng người đó cùng với mấy người chung quanh cùng lúp xúp lùi lại và biến trong bóng đêm. Tôi không biết làm sao cũng đành đứng lên và chạy về phía hồng tiền cứ tức là lại chạy ngang bệnh viện nhưng lần này lại không chạy xuyên bệnh viện mà là theo một con đường nhỏ sau lưng bệnh viện đi vào hướng thành phố. Theo con hẻm nhỏ đó là những người cùng cảnh ngộ như tôi nghĩa là chạy tránh cho xa chỗ đánh nhau càng nhiều càng tốt và riêng tôi lại càng không có định hướng chi cả? (biết hướng nào đâu mà định?).

Thì ra trong bóng đêm cùng nỗi lo sợ dâng lên trong lòng, người dân Quảng Trị đã bắt đầu bồng bế nhau ra khỏi nhà, tay xách nách mang, đi tìm một sinh lộ hầu ra khỏi vùng lửa đạn này. Tiếng súng sau lưng càng lúc nghe càng nhỏ dần đi trong khi số người chạy loạn càng lúc càng đông lên mà đa số là thường dân với rất nhiều phụ nữ và trẻ con. Cái điều không biết gọi là lạ lùng hay gì gì nữa nhưng rõ ràng, bao nhiêu người đông đúc, lũ lượt bồng bế diu dắt nhau nhưng không một tiếng nói, một tiếng ồn nào cả. Ngay cả tiếng khóc của trẻ con, nửa đêm bị dựng đầu dậy trong giấc ngủ sao chúng mơ hồ cũng biết nỗi hiểm nguy sau lưng để mà im thinh thích như chia xẻ với cha mẹ chúng niềm lo âu tột cùng của con sâu cái kiến trong lửa đạn vô tình.

Chạy chung với dân, tôi cảm thấy mình hèn hết sức vì trong bộ quân phục Biệt động quân mà chưa bắn một phát súng đã phải bỏ chạy nhưng tôi biết làm sao hơn khi gần như cả tiền cứ biến mất ngay sau lưng tôi, tôi phải làm sao chứ? Nhớ từ lúc còn học ở trung học, mỗi lần ghi tên học môn nhiệm ý là thể thao là tôi lại bị đưa xuống phòng y tế để khám sức khỏe và lần nào cũng vậy, tôi đều bị bắt buộc phải chọn môn Hội họa thay vì Thể thao (bà bác sĩ trong trường cho rằng tim tôi không được bình thường nên bà không muốn cho tôi chơi thể thao). Mà đúng vậy, chơi thể thao môn gì tôi cũng đều mau mệt hơn người khác, từ học võ, đánh bóng bàn và nhất là tuyệt đối không có vụ chơi đá banh thì tôi đâu có chạy theo trái banh được. Khi học Y khoa, tôi đã tự nghe tim mình cũng như nhờ các đàn anh chuyên về tim nghe thử thì mới biết là mình bị Loạn nhịp (Arythmie) do đó, tôi thường tránh những việc cần chạy hay làm nặng về thể xác lâu dài.

Hôm nay, khi rút ra khỏi tiền cứ thì vì nỗi sợ Cộng quân sau lưng nên tôi lúc đầu cũng có chạy nhưng được một chút là tôi đã thở hào hển, sau đó tôi bắt đầu đi chậm lại, tuy không giống như người nhàn du nhưng cũng không giống người chạy loạn chút nào! Nay thì chung quanh tôi rất nhiều người dân Quảng trị cũng như tôi không biết phải chạy đi đâu nên tự nhiên cả một đoàn người như cùng đi với nhau mà không định hướng cũng như không ai dẫn đường ai hết, chỉ biết cố mà đi cho xa khỏi cái tiếng súng ghê sợ sau lưng ở hướng cầu Thạch hãn. Cứ người sau theo chân người trước mà thôi.

Con đường nhỏ trở thành con đường nhựa (tôi cũng chẳng biết về hướng nào) chẳng mấy chốc mà đã đông ngẹt người. Trong đêm tối, người ta dắt díu nhau, tay bồng tay bế, người đi xe hai bánh, kẻ đi chân, từng đoàn quân xa của những đơn vị không tác chiến, tất cả hòa lẫn cùng nhau hướng về một hướng chung: hướng xa tiếng nổ, hướng của bình yên. Những xe Dodge 4x4 mang dấu hiệu Hồng thập tự chở những thương binh trong bệnh viện bắt đầu tìm lối về hướng Nam. Những đơn vị tiếp liệu, những đơn vị văn phòng của quân đội cũng như dân sự với những xe GMC chiếu ra những tia đèn pha sáng rực về phía trước xé toạt

đêm đen chiếu nổi bật những chiếc đầu lỗ nhố của đám người phía trước, đồ đạc cồng kềnh nhưng tất cả, chỉ trừ tiếng động cơ xe, đều im lìm một cách lạ lùng. Đạn ở phía sau vẫn nổ dồn, những tia lửa đạn vẫn chiếu sáng vụt lên bầu trời đêm và đoàn người vẫn âm thầm tiến bước.

29-4-1972

Trời vừa hừng sáng thì đoàn người đã tới một cái thị trấn đìu hiu, nhà cửa tuy còn nguyên vẹn nhưng cửa đóng then cài, không khí có vẻ xơ xác trong khi người chạy giặc thì đầy đường. Mọi người không hẹn mà ai cũng dừng chân lại nghỉ. Trời trong và xanh biếc như hứa hẹn một ngày nắng đẹp.

Bây giờ tôi mới thấy rõ là người ta đông đến hàng ngàn người vì đường sá đầy nghẹt người cũng như xe cộ thậm chí cả hai bên lề đường dốc thoai thoải cũng không còn chỗ trống. Nhiều người đi tìm nước uống ở hai bên đường, có người giở một nắm cơm hầm ra ăn cho đỡ lòng. Một đêm thức trắng rồi còn gì. Đâu đây có tiếng trẻ con ọ ọ khóc. Các bà thì có người vạch áo cho con bú hoặc bôi xối tìm một thức gì đó cho con cái họ và cả chính họ để ăn dần bụng. Tôi thì không quen ai cũng như không cảm thấy đói khát gì lại thêm cũng không biết đi đâu nên đứng lơ ngơ nhìn quanh nhìn quất mới thấy cái trụ sở của thị trấn.

Thì ra đó là quận lỵ Mai Lĩnh nằm về phía nam của thị xã Quảng Trị. Tôi tiếp tục đi dài dài theo quốc lộ 1 về hướng nam vì tôi có phải chờ ai và đi chung với ai đâu. Thế là tôi lầm lũi đi, trong trí nghĩ rằng nếu cần tới lúc chạy thì mình đâu có chạy được nên mình nên đi trước là vừa. Thế là tôi cứ đi. Con đường về Huế nghe đâu còn xa lắm, những 4, 5 chục cây số nữa thì phải. Trên con lộ thẳng tắp cũng có rất nhiều người cũng đi như tôi. Nhìn trước mặt như một con rắn khổng lồ uốn éo và di chuyển chầm chậm dài ngút tầm mắt. Trước mặt là hứa hẹn của một bình yên, sau lưng là súng nổ, đạn bay, nhà cháy, người chết... Không biết rồi mình sẽ ra sao? Liệu sẽ có đến được cuối đường? Mặt trời càng lên cao, cái nóng bức càng gia tăng thì sự mỏi mệt, lo âu, chán chường càng hiện rõ trên khuôn mặt con người trong dòng sông di tản.

Bây giờ, hiện diện trong đoàn người, ở gần khúc đầu của con rắn khổng lồ là những chiến xa M48, những thiết vận xa M113 cũng như những chiếc GMC, xe Hồng thập tự của quân đội cũng như dân chính, rồi xe tư nhân, và vô số xe hai bánh. Ở trên những quân xa chở lính tráng thì còn gọn ghẽ, còn trên những chiếc xe hai bánh của thường dân thì thô đủ kiểu. Mừng mản chiếu gối, mọi đồ tể nhuyển mà trong phút khẩn cấp người ta đã dồn đại vào trong một cái bao, cái bị gì đó rồi túm, rồi mang, rồi cột và cả gia tài của họ nằm trên chiếc xe Honda hai bánh oằn oại dưới trọng tải của cả một đời người, một gia đình. Dù thường dân hay quân nhân, mặt người nào cũng đều hiện rõ nỗi lo âu, bồn chồn... và cả hốt hoảng nữa.

Đạn pháo kích bắt đầu rơi trên Quốc lộ 1 khoảng độ 10 giờ trưa khi đoàn người tới địa phận quận Hải Lăng (đó là tôi nghe người ta nói vậy). Những tiếng rú xé màng nhĩ của đạn pháo của Cộng quân như muốn xé luôn cả không gian và lòng người. Những tiếng nổ tiếp liền không ngớt bắn tan tác đội hình của con rắn khổng lồ đang chậm chạp trườn đi trên con đường định mệnh. Người ta chạy tràn ra hai bên đường tìm chỗ trú ẩn trong những gò cát trắng giống như cánh một đàn kiến đang bò đi thành hàng lối bỗng dưng bị phá vỡ phải chạy túa ra. Người nào xấu số trúng đạn từ những trái pháo đầu tiên thì chỉ còn nằm lại trên đường nhựa, nếu chưa chết thì chỉ còn chờ chết và chắc là chỉ mong một cái chết nhanh

chóng hơn cho đỡ đỡn đau. Đạn pháo vẫn tiếp tục rú xé trời và tiếp tục rơi. Cảnh hỗn loạn làm sao tả cho xiết. Tiếng người réo gọi nhau, cha gọi con, vợ kêu chồng, tiếng rên khóc của những người "còn ở lại" thấy người thân vừa mới "ra đi" nhưng không ai còn được chút thời giờ để vuốt mắt người thân của mình cũng như quẹt đi hai hàng nước mắt của chính mình.

Nhiều người không chạy kịp đâu xa đành nằm xuống hai bên đường dựa theo con mương ở bìa những đồi cát ngút ngàn dọc theo con lộ. Cảnh con người dùng hai bàn tay trần cố bới cho cát trùng sâu thêm một chút để được thêm một chút an toàn thật não lòng, cát có nóng bỏng, tay có rướm máu nào có kể gì? Người ta đang cố thu hình cho bé nhỏ lại, đang cố biến thành những con đà điểu chui đầu xuống cát để trốn tránh cái sự thật hãi hùng đang diễn ra chung quanh, có người thì đang khẩn cầu một Đấng Thiêng Liêng nào đó che chở cho họ ra khỏi cái thực tế đầy tai ương và vô vọng này. Trong khi đó thì miếng đạn cứ tiếp tục cày xuống mặt cát làm cát văng tung toé, những hạt cát nóng bỏng (vì nắng hay vì sức nóng của miếng đạn pháo chuyền sang?) văng vào mặt tôi cơ hồ như cắt đứt cả da thịt.

Trên đường nhựa, cảnh tượng còn thương tâm hơn nhiều. Một người mẹ đang bế một đứa bé độ chừng 6, 7 tháng, đi có giang ngời trên nóc chiếc xe M113, dĩ nhiên cùng ngời trên đó với chị còn chen chúc rất nhiều người khác. Khi đạn pháo kích bắt đầu nổ, chiếc xe thiết vận xa bỗng quẹo ngang đột ngột - không ai hiểu anh tài xế định làm gì - Anh muốn chạy ngõ khác chẳng? Hay anh muốn quay trở về đường cũ? Chỉ biết có điều hai mẹ con bị xe giật bất ngờ rơi cả xuống đường, đứa bé vẫn còn trong tay mẹ nó. Chiếc xe vẫn còn tiếp tục giạt lùi và bánh xích bắt đầu nghiêng lên chân người mẹ. Người ta la ó rùm trời, người ngời trên xe thiết vận xa lẫn kẻ trên đường ai cũng đều cố báo cho anh tài xế biết để anh ngừng lại nhưng... ai đã từng thấy xe M113 quẹo ngang mới thấy nó nhanh như thế nào. Và trí óc người mẹ cũng hoạt động nhanh như thế nào. Chỉ trong một tích tắc chót của cuộc đời, bánh xe đang nghiêng dần lên mình bắt đầu từ chân mà người mẹ vẫn còn cố đẩy đứa bé lên phía đầu bà với hy vọng là nó sẽ ra ngoài tầm thụt lùi của chiếc xe! Viết ra ở đây còn chậm hơn ngoài sự thật rất nhiều. Người đàn bà và đứa bé bị bánh xích xe nghiêng dần bắt đầu từ phía chân người mẹ lên cho đến qua khỏi đầu bà, hai tay bà vẫn còn giơ lên như cố đẩy đứa bé ra khỏi cái bánh xích nhưng rồi... cả hai mẹ con, tất cả đều bị bánh xích nghiền nát. Tiếng xương người bị cán rụm kêu lắc cắc và hình ảnh của máu thịt nhầy nhụa trên đường cũng như dính theo những mắc xích từ hai mẹ con trước đó 1 phút còn sống bình thường như mọi người là một hình ảnh vô cùng kinh khiếp tưởng chừng không bao giờ xóa mờ trong ký ức tôi được. Tôi cúi gục đầu xuống cát trong tâm trạng đỡn đau vô biên của một hoàn cảnh bất lực.

Ở một nơi khác, một chiếc GMC phóng vội đã cán lên một chiếc Honda "dame" vô tình ở trước mặt nó. Cả người lái lẫn chiếc xe Honda đều bẹp dúm trong khi chiếc xe GMC vẫn hùng hổ càn lướt lên trên nạn nhân của mình. Một người đàn ông bị miếng pháo kích cắt đứt một miếng thịt thật lớn ở đùi đã ngời quy xuống bên đường, sự đau đớn làm anh chảy nước mắt. Nhưng có lẽ anh đau hơn là vì mặc dù anh cố kêu nhưng người đàn bà mới giây phút trước còn là người vợ yêu quý của anh, nay đã làm ngơ bỏ chạy luôn không nhìn lại.

Những đứa trẻ mặt mũi lem luốt vì nước mắt, vì mồ hôi, máu me, ngơ ngác không biết phải làm gì giữa một cảnh tượng hãi hùng chưa bao giờ thấy, cha mẹ ơi, cha mẹ đâu rồi? Một bé gái chừng 9, 10 tuổi ngời khóc nức nở bên xác một người đàn bà, dĩ nhiên là mẹ nó. Đạn nổ ư? Xe chạy cán phải ư? Nào có biết gì. Bé chỉ còn là một cái xác ngây dại khi mẹ em bỗng

đột ngột ra đi, em có còn biết phải làm gì? Có lẽ được nằm xuống theo mẹ là điều tốt hơn cả cho em để em thoát ra khỏi tình cảnh này.

Ngoài những đạn pháo lớn, những loạt đạn từ những súng cá nhân hay cộng đồng từ hai bên đường vẫn tiếp tục bắn xối xả vào cái biển người đang hỗn loạn như một bầy vịt đang lùng bùng trên con đường nhựa nóng bỏng nhuộm đỏ máu người. Một chiếc xe nhà binh chở 5, 6 người trên đó chạy thật nhanh về hướng nam qua khoảng cát dọc theo đường với hy vọng dùng vận tốc cao để tránh đạn. Cát trắng bay mù mịt theo làn bánh xe và rồi một tiếng nổ ầm, giữa đám bụi cát mù đỏ tung lên mấy thân người và chiếc xe đã nằm ngửa trên bãi cát với 4 bánh xe vẫn còn quay tít như một con thú vừa chết thật bất ngờ nên không chịu tin là mình đã chết nên nhịp tim vẫn chưa ngừng đập.

Bỏ rơi con lộ 1, con lộ của Thần Chết, bao nhiêu người đã chạy tràn ra 2 bên đường, cát trắng phau nóng bỏng thiêu đốt những đôi chân trần đã rơi mất giày dép, tóc tai rã rượi, mắt vẫn còn ướt long lanh cho giọt nước mắt không có thời giờ để chảy, mặt lem luốt mà chân vẫn chạy, quần áo, tư trang vung vãi đầy con lộ cũng như rải rác đầy cánh đồng cát trắng mênh mông trong khi súng vẫn nổ, tiếng rít của đạn bay vẫn chói tai và máu vẫn tuôn rơi, tung tóe trong cuộc thảm sát kinh hồn này. Trong khi đó thì các bụi sim vẫn nằm phơi trên cát khoe những cánh hoa tím xinh tươi phất phơ theo gió một cách vô tư

Tôi muốn gào to lên: Hỡi người lính Bắc quân, các anh đã hài lòng chưa vậy? Ai cũng biết chiến tranh là có máu đổ nhưng anh có tiết kiệm không những giọt máu của chính đồng bào anh, những thường dân vô tội vì sao mà bị thảm sát như một Tết Mậu Thân tái diễn trên quốc lộ 1 giữa trưa hè? Anh và đồng bạn núp ở hai bên đường có chút nào run tay không khi bóp cò súng nhắm vào những con người không có biện pháp tự vệ nào? Anh có mềm lòng chút nào không khi trông thấy kết quả của các anh đã thực hiện một cách thâm hiểm như vậy hay anh lấy làm thỏa mãn cho cái tác phẩm phi nhân đúng như anh đã dự trù?

Hỏi các ông Tướng lãnh Quân đội và chính trị gia của VN Cộng Hòa, các ông có hài lòng chưa vậy? Ai cũng biết chiến tranh là có tiến, có thoái nhưng hỡi ơi, thoái kiểu các ông là các ông đưa quân lính (bằng lệnh hành quân) và cả thường dân (bằng những lời hứa hẹn láo khoét) vào chỗ chết trong khi các ông hề có gì nguy hiểm là các ông lên trực thăng trước bay thẳng về chỗ an toàn? Khi máu đổ thịt rơi như vậy, các ông ở đâu và đang làm gì, uống rượu, ăn chơi hay nhảy đầm? Làm gì có chuyện các ông bỏ ra được một phút trong cuộc đời khốn nạn của các ông để suy nghĩ chuyện các ông đã làm và... hối hận?

Lúc đầu tôi cũng theo chân đồng bào chạy vào đồng cát nhưng chỉ chạy một lúc là tôi bắt đầu thấy khát dễ sợ. Nhìn chung quanh thì toàn cát và cát, những bụi sim vẫn theo gió phất phơ nhưng không có gì cho tôi có thể giải quyết được cái khát cả. Nhớ lại lần chót tôi có uống một chút gì là trước 10 giờ đêm qua, thời điểm Bắc quân tôi công vào thị xã Quảng Trị, bây giờ cái khát bắt đầu hành hạ tôi mà cái viễn tượng tìm ra nước uống vào lúc này thật hoang đường hết sức.

Tôi nghĩ thôi thì trở lại quốc lộ 1, trước là có thể tìm ra trong các xe bỏ nằm lại đó thể nào chẳng có lương thực, nước uống, mà sau nữa là biết đâu bọn Bắc quân sau khi tàn sát thỏa thích sẽ bỏ đi và con đường về Huế chờ đêm đến có thể tôi sẽ đi lọt được. Thế là tôi trở lại hướng con đường. Quả nhiên khi tôi trở lại tới quốc lộ 1 thì không còn pháo kích nữa mà không gian trở nên im ắng một cách khác thường, xác người cũng như xác xe cộ nằm chổng chênh, máu người cũng như xăng dầu loang lổ mặt đường nhựa mà về trưa cái nóng của

mặt trời hun đúc nên cơ hồ như có sắc khói bốc lên. Tôi đi thất thủ theo con lộ về hướng nam, quả nhiên chỉ một lát sau tôi đã tìm được nước uống trong một cái bình tong của lính trên mặt đường không biết của ai.

Trên đường không phải chỉ có một mình tôi mà còn nhiều người khác, quân nhân cũng như dân sự, đàn bà trẻ em cũng không thiếu gì, chắc mọi người cũng cùng chung ý nghĩ như tôi, đánh liều một cơ hội biết đâu đi lọt được tới nơi an toàn? Lần này thì con rắn khổng lồ của đoàn người không đông đặc như lúc sáng nhưng cũng rất đông và trước mặt tôi cho hết tầm mắt cũng toàn là người và người nhưng không còn xe cộ gì nữa chỉ trừ vài chiếc quân xa và một số xe hai bánh mà thôi. Những con người đi thất thủ như những cái xác không hồn, không ai có một lời nói nào với ai cả.

Hai anh chàng lính quân y của tôi thì ngay từ đêm qua đã không còn thấy tăm tích đâu nữa làm tôi thấy mình cô đơn kể gì ! Người ta chung quanh tôi, ai cũng mang trên mặt một nét sợ hãi cực kỳ vì không ai biết được cái gì sẽ xảy ra, cái gì đang chờ đón họ ở 100 mét trước mặt chớ đừng nói gì đến ngày mai sao quá xa vời. Những anh chồng thì tay túm tay mang đồ tế nhuyễn còn sót lại, mặt hớt ha hớt hải trong khi những người đàn bà mang xách con thơ trong khi bọn trẻ con theo lẽ tuổi phải còn ngây thơ thì đang phải lếch thếch chạy theo cha mẹ trên đường chạy loạn và hầu như không ai màng đến chúng, chúng có biết thân thì phải cố mà bám sát lấy cha mẹ, mơ hồ trong cái trí khôn còn non nớt của chúng, chúng đã hiểu cái tai họa tày trời của chiến tranh đã đổ ụp xuống đầu chúng và cái cơ hội sống còn duy nhất là bám theo cha mẹ mà thôi. Tôi vừa thấy mệt vừa thấy chán nản vô cùng cho sự bất lực cùng cực của mình.

Tôi thất thủ đi như một con người đã đánh mất linh hồn, chân cứ bước không còn tri giác ... Bỗng tôi nghe có tiếng gọi Ông thầy! Ông thầy! Ngoảnh mặt nhìn thì tôi thấy Hải nẫu đang ngồi ở tay lái một chiếc Dodge Hồng thập tự đang gọi tôi và tự dưng tôi thấy như mình sống lại. Tôi chạy vội đến rồi nhảy ngay lên xe. Hải nẫu hỏi ngay Ông thầy có sao không ?

-Tao thì không sao cả, có điều làm cách nào mà chú mày còn ôm được chiếc xe của Liên đoàn hay vậy?

-Tui từ tối qua tới giờ lái chiếc xe này chớ ai, thằng Long đại liên cũng như ông thầy lạc đầu mất tiêu, tui cũng ráng tìm đường về Huế đây, may mà gặp ông thầy ...

-Long đại liên thì tao cũng không thấy nó đâu.

Rồi nhìn trên xe thấy đằng sau không chớ gì cả, tôi chợt nghĩ ra còn bao nhiêu người bị thương ngay trước mặt mình, sao mình lại để xe trống, không chớ ai hết? Tôi liền nói tiếp:

-Thấy người ta tội quá hả mày, mình coi có ai đáng tội quá thì mình chớ họ với.

Hải nẫu nói :

-Ông thầy tốt bụng thì nói vậy chớ mình chớ ai bỏ ai hả ông thầy? Bây giờ thì coi như phó mặc cho số Trời, ai cũng có phần số hết trơn...

Trong khi hai người đang nói chưa được mấy câu thì đằng phía trước người ta đang ùn ùn chạy tủa ra hai bên đường, có người còn chạy quay trở lại, lại có tiếng súng nổ về phía trước dồn dập. Việt Cộng! Việt Cộng đằng trước bà con ơi! Người ta bắt đầu chạy tứ tung, kẻ thì tràn vào hai bên đường, người thì chạy quay trở lại và chiếc xe Dodge của tôi phải bắt buộc

dừng lại giữa đường, trước mặt, sau lưng, chung quanh chỗ nào cũng là người chạy loạn. Ròi pháo của Cộng quân lại bắt đầu rót vào con đường, Hải nẫu nói :

-Chắc là mình cũng phải quay trở lại quá ông thầy. Trở về kiếm Liên đoàn đi chung với đơn vị có lẽ không bị lùng bùng như vậy, hồi ở bên Kampuchia có lúc cũng tới tá nhưng Liên đoàn đâu có sao, bây giờ chung quanh mình toàn là dân không mà mình thì có làm được gì, còn ở với Liên đoàn mà không có dân chung quanh thì mình còn đánh đấm được rồi lỡ có ăn đạn mà chết cũng hả dạ...

Không biết làm sao hơn nên tôi đành gạt đầu. Hai thầy trò bèn cố quành xe trở lại và cố lách qua người ta để nhắm quay trở về hướng Bắc. Nhưng chỉ hơn 15 phút sau là xe đã trở lại khúc đường oan nghiệt hồi trưa, mới rời nơi đó có bao lâu nhưng khi nhìn lại thì tôi lại cảm thấy hãi hùng như thấy lần đầu. Xác xe cộ chổng chênh, xác người nằm chết trong đủ mọi hình thái, đồ đạc vương vãi cùng khắp và máu người tạo thành bao nhiêu vũng ở trên đường nhựa. Đây đó có vài đám khói vẫn còn bốc lên đen ngịt do những chiếc xe bị bắn cháy.

Xe Dodge của hai thầy trò tôi không thể nào chạy trên đường được nữa nên Hải quẹo xuống bên đường để chạy tiếp. Bánh xe lún xuống cát tung lên tung tóe mà xe không tiến lên được là mấy, Hải phải sang số cho xe chạy cả 4 bánh để có sức kéo mạnh hơn nhưng sau cùng, chiếc xe bắt đầu tung khói lên mù mịt do nóng quá độ. Khói lên từ cái bình nước xe len qua nắp máy và cuồn lên đen ngịt, Hải lều bàu :

-Hồi sáng bị bắn tứ tung chắc có viên trúng bình nước quá ...

Tôi thì dốt đặc về máy xe nên hỏi (nhưng hỏi xong chợt thấy câu hỏi thật ngây thơ!):

-Mày liệu có thể sửa sao đó cho xe chạy đỡ được không ?

-Trời đất, ông thầy hỏi tui thiệt không biết đường mà trả lời. Họa là tui có phép thần thông chi mới có hy vọng...

Rốt cuộc Hải và tôi rồi cũng phải bỏ xe và bắt đầu đi bộ trở về hướng Quảng Trị. Hải vừa đi vừa lều bàu chi đó mà tiếng Huế nói lí nhí tôi không nghe được nhưng tôi cũng mệt nên không buồn hỏi xem Hải nói gì. Lát sau thì Hải hỏi trống không :

-Giả sử đi về hướng Bắc cũng kẹt như đi về hướng Nam thì làm sao đây ?

Vì thấy Hải nói trống không nên tôi cũng không trả lời, chỉ lằm lúi bước. Tuy nhiên trong trí tôi cũng suy nghĩ thật nhiều về câu hỏi đó: Ở nhỉ, mình sẽ phải làm sao đây nếu đi về hướng Bắc cũng bị kẹt luôn ? Hỏi mà không có câu trả lời thì... đành buông mặc xem câu chuyện ra sao? Cũng nhờ cái bình tong nước tôi lượm được nên hai người cũng không bị khát, còn cái đói hình như đi vắng tuy rằng từ chiều tối hôm qua tới giờ, tôi vẫn chưa có cái gì trong bụng.

Đường càng đi về hướng Bắc càng thưa người và dần dần trên đường chỉ còn hai thầy trò lằm lúi bước. Cũng may là không thấy bóng dáng Bắc quân đâu cả mà cũng không có một tiếng súng nổ gần. Tôi sực nhớ là hai người không có một vũ khí gì hết ngoài mấy dụng cụ tiểu phẫu lúc nào tôi cũng mang trên ngực áo. Mình không khác gì người dân thường chạy loạn cả, chỉ khác là không có gia đình cũng như mặc bộ đồ lính trên mình mà thôi... Không hiểu đơn vị ở đâu mà tìm nữa đây? Thôi kệ, tới đâu hay đó vậy ...

Khi trời vừa xế bóng về phía tây thì thành phố Quảng Trị đã thấy dạng xa xa. tôi gọi Hải phải cẩn thận vì không biết Bắc quân đã chiếm đóng Quảng Trị chưa, thế là hai người bèn đi xuống lề đường để từ trong thành phố nhìn ra sẽ khó thấy hơn và bước chân cũng dè dặt hơn nhiều. Tất cả vẫn im lặng một cách ghê rợn ... Rồi khi thành phố chỉ còn cách hai người trong gang tấc thì tôi chợt nhìn thấy trên cầu Thạch Hản, bên cạnh hai chiếc chiến xa M48 bị tôi công hời đêm giờ đang nằm đó là một bóng người đang cầm súng đứng gác, nhìn rõ thì thấy anh chàng mặc đồ rằn ri, tôi mừng quá biết là Cộng quân chưa lấy được Quảng Trị, đồng thời Hải nẫu cũng nhìn thấy như tôi. Hai người cố bước nhanh và khi tới gần thì thấy anh lính mặc đồ Biệt động mà lại còn thuộc đại đội trinh sát của Liên đoàn nữa chớ. Thật tình mà nói, tôi mừng còn hơn bắt được vàng khi thấy lại đơn vị của mình...

Trở lại đơn vị thật là ấm áp đối với tôi sau những giờ xiêu lạc như đứa trẻ mồ côi giữa chợ đời tìm lại được mái ấm gia đình! Cả ngày nay, tôi đã chạy lung tung, đầu óc rối bưng, rồi mọi người lạc nhau tất cả, Bệnh viện Quảng Trị ở đâu mà tiền cứ Liên đoàn ở đâu? Bao nhiêu con người ngày hôm qua còn đầy ở thành phố Quảng Trị (thường dân cũng như lính, người lành mạnh cũng như thương bệnh binh, bao nhiêu người tục cũng như kẻ tu hành như mấy bà phước trong bệnh viện) sao đâu hết trơn rồi? Chỉ còn hai thầy trò tôi, lếch phếch trở lại đơn vị hiện đang đóng quân trong một miếng vườn hoang gần thị xã, mà chỉ là miếng vườn hoang thôi, còn ngôi nhà thường khi nằm trên miếng đất giờ cũng đã không còn nữa ...

Bọn Long mập, thượng sĩ Xê, mấy đệ tử Quân Y trong bụng không biết có ưa gì tôi không nhưng ngoài mặt, rõ ràng khi gặp lại Hải nẫu với tôi thì ai cũng cười vui và lo nấu ăn tối cho chúng tôi, còn mọi người đều đã ăn xong cả rồi... Bữa ăn chỉ là khẩu phần hành quân của lính, khai ra từ trong hộp nhưng sao ăn thấy ngon quá, tôi sực nhớ ra là từ đêm qua đến giờ tôi đã có cái gì trong bụng đâu ?

Buổi tối yên tĩnh không giống như tối hôm qua súng nổ rền trời, tôi nằm trên cái băng ca quen thuộc mà lòng tự dưng thấy nhẹ nhõm và đi vào giấc ngủ một cách dễ dàng... Bốn phía yên tĩnh, chỉ có tiếng côn trùng kêu đêm một cách hồn nhiên như không có chuyện gì xảy ra... Nhưng theo như thượng sĩ Xê nói (ông ta thực tình có quá nhiều kinh nghiệm hành quân vì ngay lúc này, ông ta cũng đã trên 40 tuổi) mỗi khi yên tĩnh như thế có nghĩa là khác thường và cái khác thường này bảo đảm là chuẩn bị cho đánh lớn ngày hôm sau ..

30-4-1972

Quả nhiên khi trời mới vừa hừng sáng là bốn bề súng nổ vang rền. Lệnh Liên đoàn trưởng đưa ra là đơn vị bắt đầu đi về hướng nam, không biết đơn vị nào đi đầu, đơn vị nào đi cuối, chỉ biết là Quân Y của tôi thì tàng tàng đi theo Bộ Chỉ huy Liên đoàn. Thương binh không còn là vấn đề cho tôi nữa vì bao nhiêu thương binh đã di tản về bệnh viện Quảng Trị từ trước và đều... đi theo trọn cả thị xã sau trận tối qua.

Hôm nay lại đi bộ, khác với đi bộ ngày hôm qua là tôi không có cái cảm giác lạc lõng bơ vơ như ngày hôm qua. Đoàn quân lầm lũi đi, tôi mang trên lưng cái túi nhỏ (thay vì ba lô hành quân thì tôi không có) trong đó chỉ đựng có nước uống (rút kinh nghiệm hôm qua thật cần nước uống, đựng trong một cái chai Dextrose xài rồi) và một số y cụ, thuốc men. Còn đồ đạc cá nhân của tôi, từ cái quần đùi cho tới cái áo lót hay bộ đồ trận để thay đổi, tất cả đều đã mất hết. Thôi thì về tới Huế tính sau vậy. Hiện tôi chỉ lo là có đựng đồ trên đường rồi có thương binh hay lính tử thương thì không biết làm sao mà khiêng vác theo đây. Tôi chỉ cố

chia cho Quân Y mỗi người một chút để mang theo cho hết quân y cụ, thuốc men là tốt lắm rồi.

Đoàn người đi hàng một, không biết bắt đầu ở đâu và cuối cùng bao xa, chỉ biết rất dài và lặng thinh đi theo nhau, lúc lên đồi, lúc qua suối, có khi băng ngang những thửa ruộng lúa lên cao ngang đùi. Buổi trưa nghỉ một chút trên một ngọn đồi thông (không nhớ rõ có phải là thông hay không hay là cây dương?) để ăn trưa, cũng may Liên đoàn cũng còn lương khô hành quân mang theo chia cho mọi người trong Bộ Chỉ huy Liên đoàn nên cũng đỡ. Gió hiu hiu thổi làm xoa dịu cái mệt mỏi của đoạn đường vừa rồi. Kể ra chạy thì tôi không chạy được nhưng đi bộ thì không sao, ai tới đâu tôi tới đó. Nhớ lúc còn trong trường Y khoa, theo bạn đăng học khóa Nhảy Dù, khi thử thách "8 món ăn chơi" trong đó có món chạy 8km trong 1 giờ, tôi đã tưởng tôi bị loại vì ai cũng về trước 1 giờ, có mỗi mình tôi về khoảng 1 giờ 20 phút nhưng có lẽ phần nhờ tôi là SV Quân Y (việc nhảy dù chỉ để vui chơi văn nghệ!) phần 7 món thử thách kia tôi đã hơn trung bình nhiều nên tôi vẫn được nhập khóa...

Bây giờ thì sau khi chia nhau gói gạo sấy, uống miếng nước lã có pha thuốc lọc nước hôi rình, tôi nằm dựa gốc cây thông, nghe gió vi vu và bỗng thấy mình hạnh phúc. Ôi sao cái hạnh phúc thật nhỏ nhoi và tầm thường, cái hạnh phúc là còn sống, còn ngồi giữa các anh em trong đơn vị dù cho đó là cái đơn vị đang trên đường rút lui, còn có miếng ăn dù không ngon lành gì chỉ để dẫn cái bao tử cồn cào, còn có được liều thuốc lá Quân tiếp vụ đấng tề cả lưỡi để gắn trên môi phì phà sau khi ăn, thế là nhất rồi... so với ngày hôm qua (tưởng chừng như hồi thế kỷ trước) với đạn nổ, người chết tràn lan và hỗn loạn trên đường số 1... Hôm nay thì thật bình yên ...

Sau khi nghỉ một lát thì cả đoàn quân bắt đầu đi tiếp. Suốt cả buổi chiều không có chuyện gì xảy ra. Nghe truyền miệng từ Liên đoàn ra là cứ đi như thế thì chiều hôm sau, cả Liên đoàn sẽ rút quân về tới Huế hay ít ra tới được tuyến bạn, tôi thấy phấn khởi lạ ...

Nhưng khi mặt trời vừa nằm ngang ngọn cây và ánh nắng không còn gay gắt nữa thì Liên đoàn đang đi ngang một ngôi làng nhỏ (dĩ nhiên tôi thì chẳng biết đấy là đâu hay cái làng này tên gì?) chỉ biết làng gồm dăm mái tranh sơ sài dột nát và miếng đất có cày xới chung quanh nhà. Đúng lúc tôi đang bước giữa những luống khoai mì bên cạnh một căn nhà thì súng bắt đầu nổ, tôi cũng không biết từ đâu bắn ra, ai bắn và bắn ai, tôi chỉ thấy những anh chàng Biệt động quân đi trước và sau lưng tôi nằm rạp cả xuống thì tôi nằm xuống theo mà thôi. Thật tình mà nói, tôi cũng không biết mấy anh chàng xung quanh tôi nằm xuống nhanh như vậy là để tránh đạn hay là vì đã trúng đạn? Nhưng do không có một tiếng rên siết nào cả nên tôi tạm kết luận là mọi người không sao trong khi đơn vị Bộ Chỉ huy Liên đoàn đang đi ngay vào ổ phục kích của địch. Súng bắt đầu nổ dữ dội nhưng không có tiếng súng lớn, chỉ có tiếng nổ dòn dã của AK của địch và tiếng nổ cũng dòn nhưng ấm hơn của M-16 do đơn vị tôi bắn trả.

Tôi tuy căng mắt ra mà quan sát nhưng thiệt chẳng thấy địch đâu cả, chỉ biết đạn bay veo veo qua đầu, chung quanh tôi, các người lính BĐQ cũng bắn trả mãnh liệt. Thành thạo chen vào nhịp nổ dòn tan là những tiếng ì oành của lựu đạn cầm tay (tôi cũng không biết do bên nào ném ra!) Tôi chỉ biết trong thân phận một bác sĩ ngoài mặt trận, tôi không có vũ khí gì để bắn ai ngoài cây súng Colt .45 đơn vị phát cho mà theo tôi, tôi đã thấy quá nặng nề bên hông, vì vậy, tôi đã bỏ cây súng Colt trong bị mang trên lưng, trên mình tôi, dặt bên ngoài chiếc áo giáp chỉ toàn là dao kéo kèm mổ và... 1 quả lựu đạn trái chanh. Tôi thật cũng không biết mình dặt trái lựu đạn nhỏ xíu đó làm gì chỉ biết là vì tôi thấy nó xinh xinh nên

mang theo chơi thôi! Tôi cũng nghe mấy anh lính nói là khác với loại lựu đạn MK-2, rút chốt ra rồi còn đũa gắn chốt trở vào, cái thằng trái chanh này tuy nhỏ con và dễ thương (giống như trái chanh mà thôi) nhưng hễ rút chốt là phải ném đi, không có cái vụ đũa rồi đó ! Lại thêm nó tuy nhỏ con mà sức nổ cũng như công phá rất khốc liệt hơn hẳn trái lựu đạn "bự con" kia nữa ... Tôi thì chưa thử nhưng tôi cũng mong không có dịp để thử, chỉ mang trên cái móc áo giáp cho vui thôi! Và tôi không ngờ nó dính trên áo giáp cả tuần lễ nay mà cơ hồ tôi đã quên hẳn sự có mặt của nó. Hôm nay nằm sát đất, úp mặt, co người để tránh lần đạn vô tình, tôi mới cảm thấy có nó, cái trái chanh cộm trước ngực tôi.

Đạn vẫn bay trên đầu, không biết cái gì văng tung toé lên người, không biết là miếng đạn hay đất cát nữa. Cái khổ của người không biết tác chiến là ai bắn ai thì bắn, còn tôi thực tình không biết đường đâu mà rờ, chỉ lo sao đạn nó vô tình, đừng ghé thăm tôi là đủ. Tại vậy mà tôi đã cúi mặt xuống đất, sợ thì thực tình tôi hoàn toàn không cảm thấy sợ hãi, tôi chỉ biết thực tế có góc mặt lên thì cũng không làm được gì mà có khi còn ăn đạn vô ích. Thế là tôi như tự đóng kín con người tôi với thế giới bên ngoài, súng nổ, đạn bay, tôi không nghe, không thấy vì tôi không muốn nghe, muốn thấy, tôi thả hồn mình đi xa, thật xa về tận Saigon, nơi có cái gia đình nhỏ của tôi với tiếng cười, tiếng nói bi bô của hai đứa con trai tôi, với bàn tay dịu dàng của vợ tôi, và với tình yêu chất ngất và đầy nước mắt của người yêu của tôi...

Tôi tưởng như tất cả với tôi giờ này chỉ còn là mộng ảo vì có muốn đóng kín cái cảm giác thật người của tôi lại cũng không được vì chen lẫn trong tiếng súng ầm ỉ vẫn có tiếng kêu đau đớn của những người bị trúng đạn, vẫn có tiếng rên siết của những người hấp hối muốn một lần chót được thấy mặt lại người thân.

Hỏi anh là người lính Bắc quân hay Nam quân, anh có biết gì đâu ngoài việc bổn phận của một con sâu cái kiến, sống ở một Miền nào là phải đi lính cho Miền đó nếu không muốn họa vào thân, anh phải cầm súng để bắn vào những người không quen biết, không thù hằn, những người nói cùng thứ tiếng với anh, cái tiếng mẹ đẻ Việt Nam. Giờ này, các anh đang cố bắn giết nhau, tận tình, hăng say và vô tư như chối bỏ sự thật là anh chỉ là một con cờ không hơn không kém, một con cờ vô tri giác... Anh chỉ thức tỉnh lại khi nào một viên đạn, một miếng pháo ghim vào người anh, chưa đủ để làm anh chết mà chỉ đủ cho anh bất thần ngừng lại cái trò chơi súng đạn mà người khác đã bắt anh tham gia với những từ ngữ thật đẹp, thật kêu, nào là Giải Phóng Miền Nam, nào là chiến đấu bảo vệ tiền đồn của Thế giới Tự do, còn nhiều lắm, những từ ngữ văn hoa bóng bẩy mà anh giờ có thấy gì đâu, khi nằm đây, trong cái làng hoang vắng này cũng như tôi, anh không hề biết tên của nó, một mình, chung quanh thật đông người đang say mê bắn giết nhau mà anh cảm thấy mình thật bơ vơ, thật cô đơn, với cái đau oằn oại gây ra do viên đạn của Kẻ Thù không biết mặt biết tên đã ghim vào trong người. Máu anh vẫn chảy, nhưng không còn là chảy về tim mà là chảy ra nền đất Mẹ, nắm đất Việt Nam mà chỉ trong chốc lát, sự sống trong anh cũng sẽ chảy dần theo ra ngoài cái cơ thể gầy gò của anh để sau cùng thì cái đau đớn thể xác sẽ mờ đi với cái tối tăm dần dần che phủ trí óc anh và rồi anh cũng sẽ trở về cùng đất Mẹ ... Gia đình anh giờ này chắc đang trong buổi cơm chiều, bên ngọn đèn dầu thôn quê leo lét hay ánh đèn đô thị sáng trưng, nhưng có khác gì nhau đâu, gia đình nào cũng sẽ nghĩ tới anh, tới người chồng, người cha, người yêu đang xông pha ngoài trận mạc, họ đều làm giống nhau tất cả là cầu xin cho anh hai chữ bình an, họ cầu xin bằng một ngôn ngữ giống nhau, cầu nguyện một Đức Phật, một Chúa Jesus như nhau vì họ cũng là cùng giòng giống Việt Nam ...

Mãi suy nghĩ miên man mà trận chiến quanh mình không còn nằm trong trí tôi, tôi thả hồn theo dòng suy tư cho tới khi chiến trường đột nhiên trở nên im lặng tuyệt đối một cách lạ lùng làm tôi chột bưng tỉnh trở về thực tại. Trời đã tối mịt, xung quanh không còn một tiếng động, cái im vắng kỳ lạ và tự nhiên tôi thấy rợn người, tôi có cảm giác sợ hãi hơn là còn tiếng súng bắn nhau, bây giờ thì ngửa bàn tay không thấy mà quờ quạng chung quanh cũng không đụng một ai, mấy đệ tử đi ngay phía trước và phía sau tôi biến mất đâu cả rồi?

Tôi gọi nhỏ nhỏ: Ê, có đứa nào đó không? Không có ai trả lời cả. Chỉ có tiếng côn trùng trong đêm vắng như đáp lời Tôi mà kêu to lên thôi. Không hiểu tình hình chiến sự tới đâu rồi sao kỳ lạ vậy?

Tưởng chừng như tôi đã nằm yên lâu lắm nhưng thực tế nhiều lắm chừng 5, 10 phút thì chột có ánh đèn pin lập lòe chiếu ngang chiếu dọc rồi ẩn hiện những bóng người đi tới đi lui, họ còn hô to "Hàng sống chống chết!" om sòm. Rồi họ nói chuyện với nhau bằng tiếng Bắc "rặc," cái thứ tiếng Bắc không giống như những người Bắc di cư vào Nam năm 54 mà nặng hơn nhiều và 'khó nghe' hơn nhiều. Đó là những anh lính Bắc quân đã làm chủ chiến trường ở ngôi làng vô danh vào một đêm mờ sương Quảng Trị.

Họ bắt đầu nói với nhau về cách đi tìm xem có thằng địch nào chưa chết thì giúp cho nó chết, còn thằng nào còn sống khoẻ thì bắt sống làm tù binh, lục soát tìm tài liệu v.v... Rồi họ chia thành hàng ngũ để tiến hành lục soát. Tôi không hiểu những người lính BĐQ của đơn vị tôi giờ ở đâu mà mọi bề đều im lặng, do bản năng sinh tồn cộng thêm bao nhiêu năm sinh hoạt ngoài trời trong Phong trào Hướng đạo nên tôi nhẹ lặn đi từ từ để cố lánh xa dần cái phía của những người lính Bắc quân cho tới khi tôi đụng phải những cái rễ xù xì gai góc của một bụi tre thì hết đường, tôi bèn nằm lại giả chết, tôi sửa soạn một tư thế nào cho thích hợp với một xác tử trận để nằm, rồi trong khi bọn Cộng quân đang xì xồ đàng xa, cách tôi chừng vài mươi thước thì tôi tiếp tục suy nghĩ xem làm thế nào cho giống mình đã chết, nếu không qua mặt được họ thì mình làm gì, nếu lỡ bị bắt sống thì làm sao, ôi, trăm ngàn câu hỏi trong đầu nhưng làm gì có câu trả lời, tôi chỉ còn biết cầu vong hồn Cha tôi giúp tôi cho qua cơn hoạn nạn này mà thôi ...

Bỗng nhiên trên trời có tiếng phi cơ! Tiếng động cơ vang lên rất rõ và rất trong trẻo trong cái yên lặng của đêm. Ngay cả tiếng Bắc nặng nề của bọn Cộng quân cũng ngừng lại, thay vào tiếng "Hàng sống chống chết!" thì là Các đồng chí coi chừng, có thể cái bọn Ngụy trước khi rút chạy còn gọi phi cơ tới đánh bom chúng ta đấy! Có người nói chúng nó mà đánh bom tại đây thì chết bố cả cái bọn bị thương hay còn sống sót nằm lại đây sao? Có đứa trả lời chúng nó mà kể gì anh em đồng đội...

Có một giọng nói cất lên có vẻ là người cầm đầu cả bọn: "Các đồng chí nói nhiều quá, nhiệm vụ là lục soát chiến trường thì cứ lo mà hoàn tất, còn phi cơ có đánh bom xuống đây hay không thì chỉ chốc nữa biết ngay thôi mà!" Thế là bọn họ bắt đầu lục soát trở lại, tuy họ vẫn còn xa chỗ tôi nằm nhưng cái khoảng cách cũng không cách nào tránh khỏi bị thu ngắn dần, lòng hồi hộp hết chỗ nói nhưng biết làm gì được?

Tiếng nổ trái bom đầu tiên là tiếng nổ lớn nhất mà tôi nghe được từ bé đến giờ. Cái tiếng như lụa xé, như kính vỡ, tiếng chói chang và tức thở như lấp đầy không gian và làm đứng lại thời gian. Quả là phi cơ đã thả bom xuống ngôi làng nơi hai bên "đụng" nhau ngay hồi vài tiếng đồng hồ trước. Chắc là hai anh cố vấn Mỹ còn đi chung với bộ chỉ huy Liên đoàn gọi không yếm chớ chẳng không. Mà không phải chỉ thả có một trái bom, tôi thì có rành gì về

không quân thả bom đâu nhưng tôi biết qua sách vở hay phim ảnh rằng phi cơ đi thả bom thường thường bay ít nhất là hai chiếc và không phải mỗi chiếc phi cơ chỉ có một trái bom, mà thực vậy, tiếng ồ ồ của phi cơ hồi nãy nghe vắng vắng nay đến gần nghe rền cả bầu trời và bom rớt xuống cũng không cho tôi đếm được là bao nhiêu trái.

Ánh sáng đi theo mỗi tiếng nổ sáng đỏ bầu trời đêm tuy ngắn trong vài giây nhưng chớp nháy liên tiếp theo loạt bom mớ hồ như trời chớp khi chuyển mưa nhưng ở đây, ánh sáng chớp lóe màu vàng đỏ chứ không sáng trắng và trong cái ánh sáng đỏ đó có hàm chứa một cái gì ghê rợn. Lý thuyết thì điểm thả bom là điểm thấp nhất của phi cơ rồi sau đó nó sẽ bay vút lên. Nếu không thả bom, người ở dưới đất vẫn bị chói tai vì tiếng động cơ quá lớn khi phi cơ xà xuống thật thấp, ở đây, thật không thể biết được có bao nhiêu chiếc phi cơ vì tiếng bom nổ quá lớn và ào ạt, át hẳn mọi sự sống dưới đất!

Đất hay đá hay miếng bom không biết nữa, cứ rơi ào ào, vi vút chung quanh tôi, rơi cả trên người tôi kèm theo tiếng nổ không dứt, tôi cố thu người vào gốc bụi tre, không hiểu đám rể tre này có che chở cho tôi được gì không nhưng dù sao đó là việc duy nhất tôi có thể làm được ở thời điểm này mà thôi. Nhờ vào ánh sáng của bom nổ mà tôi vẫn nhìn thấy được chung quanh mình còn có nhiều bộ đồ rằn ri cũng đang thu hình "đà điểu" giống như tôi trong đám rể tre. Tuy ở cảnh gần cái chết trong đường tơ kẻ tóc nhưng chợt thấy mình còn có nhiều người đồng cảnh, nhất là những người đó cùng chung một đơn vị với tôi, tôi thấy lòng như ấm lại phần nào...

Sau loạt bom thứ nhất thì không gian trở lại hoàn toàn yên lặng, không một tiếng động từ bất cứ phe lâm chiến nào. Tôi không biết những anh Cộng quân giờ ở đâu, có rút đi chưa hay đang chúí đầu giống như tôi đâu đây để chờ yên hẳn sẽ trở lại lục soát tiếp, hay nằm yên chờ cho những người lính Nam quân ngây thơ, đứng lên, tạo ra bất kỳ tiếng động gì để họ có thể tiếp tục bắn giết. Cái chuyện bom nổ vừa rồi, tôi nghĩ, nếu tôi không hề hấn gì thì bên phía VC cũng không thể nào lặn dưng ra chết hết được. Chắc là chúng chờ bên này lên tiếng trước chớ chẳng không. Nghĩ thế tôi tiếp tục nằm yên và có thể những người lính trong đơn vị tôi cũng nghĩ vậy nên tôi không nghe tiếng động nào hết ngay cả gần sát bên tôi, nếu không có ánh sáng do bom nổ, thật không tài nào tôi tưởng tượng là có bao nhiêu người đang nằm sát trong cái đám tre này cùng với mình. Còn bọn Cộng quân thì đang nghĩ gì, tại sao họ cũng nằm yên không nhúc nhích ?

Câu hỏi chưa trả lời được thì loạt phi cơ trở lại bỏ bom lần thứ hai đã bắt đầu. Lần này thì không bất ngờ bằng và nhờ có "kinh nghiệm" hơn nên tôi không thấy sợ như lần trước, cũng ánh sáng chớp giật từng hồi kèm theo tiếng nổ xé trời, cũng đất đá hay miếng bom (?) rơi ào ào tứ tung. Cũng may, ngay chỗ tôi nằm không hề trúng một trái bom nào cả vì nếu có thì cái bụi tre với cái đám rể tre mong manh này thì làm sao chịu nổi ? Tôi nghĩ lan man, nếu một trái bom rơi trúng ngay bụi tre này thì mình ra sao nhỉ? Không biết cái xác mình còn có cái gì để lượm chôn được hay không (nếu người nhà mình tìm được tới cái bụi tre này) hay tất cả mọi người đang núp ở đây sẽ đồng loạt biến mất khỏi mặt đất, không biết mình sẽ có cảm thấy đau đớn gì hay không nhỉ? Chắc là không kịp nghe đau đâu, à mà chết như thế cũng không khổ bằng bị thương lê lét mất máu mà không được chữa trị rồi chết dần chết mòn... Mãi suy nghĩ lung tung rồi tôi thiếp đi lúc nào không biết và bọn Cộng quân cũng không biết có lục soát tiếp không hay sau khi bị bom đánh hai lần, họ đã rút đi rồi?

01-5-1972

Mặt trời chưa mọc nhưng ánh sáng đã chan hoà trên mặt đất, trên bãi chiến chiều qua. Tôi bình tĩnh dậy cũng đúng vào vị trí đêm qua nhưng hiện tại thì mọi sự đều trông thấy rõ ràng, tôi thấy mình nằm sát vào những rễ tre chằng chịt của một bụi tre to tướng, xung quanh tôi là những người lính BĐQ trong BCH LĐ, có người đã mở mắt nhưng cơ hồ chưa biết mình đang nằm mộng hay sao mà gương mặt như ngơ ngác (chứ không phải còn ngáy ngủ) có người thì đã ngồi dậy và mặt mũi dăm chiêu, và có cả những người vẫn còn nằm yên, không biết đang còn ngủ hay đã chết từ đêm qua rồi ?

Có điều, mọi người đều cùng mặc một thứ quân phục như tôi vì rõ ràng chứ không phải nằm mơ, Liên đoàn đã bị phục kích trong cái làng nhỏ này chiều qua, tôi dụi mắt đôi ba lần như muốn chối bỏ thực tại thật đen tối như bây giờ. Nhìn ra xa xa cách bụi tre vài mươi thước thì thấy cái liếp khoai mì chiều qua giờ đã bị bom đạn đốn ngã rạp xuống, thấp thoáng có những bóng người nằm trong những tư thế ngược ngạo vì cái chết đã đến quá bất ngờ cũng như sức chạm của đạn bom rất mạnh nên thân xác con người chỉ là những mảnh giẻ bị xé tung toé ra mà thôi. Khi bom đạn rơi xuống từ trời cao thì có phân biệt địch hay bạn? Quân phục những xác chết thì màu sắc rằn ri của đơn vị tôi chen lẫn có quân phục màu xanh olive của Cộng quân, không biết bị đạn Nam quân bắn chết hay chết vì bom của Hoa Kỳ? Trong đó có ai là người đã lớn tiếng hô hào "Hàng sống chống chết" đêm qua hay không? Mọi người thức tỉnh hay chưa thức tỉnh đều trong vị thế yên lặng và quan sát vì có lẽ cũng như tôi, không ai biết mình phải làm gì trong tình trạng này ?

Rồi bỗng có một đám lính Biệt động quân kéo đến mà người dẫn đầu là Đại úy Xê, trưởng ban Truyền tin của Liên đoàn. Xê là sĩ quan tốt nghiệp khóa 19 Võ Bị Dalat, theo lẽ ở tác chiến cầm quân thì cũng ở cấp thiếu tá nắm ít nhất là tiểu đoàn phó trở lên nhưng không hiểu vì sao anh đã chuyển ngành sang truyền tin nên giờ này cũng còn mang lon Đại úy và chỉ là trưởng ban Truyền tin mà thôi trong khi Liên đoàn có 3 Tiểu đoàn thì trừ Thiếu tá Danh (Tiểu đoàn 33) là khoá đàn anh (VBQG khóa 18) còn lại hai Tiểu đoàn trưởng kia (30 và 38) là các Thiếu tá Thủy và Khang đều là bạn đồng khóa của anh. Nay Đại úy Xê đứng ra tập hợp đám tàn quân lại để dẫn đường trở về, không cần nói là cấp bậc anh cao nhất đám mà chỉ việc anh xuất thân khoá 19 Dalat cũng đủ cho vừa thấy tin tưởng vừa vững dạ hơn lên rất nhiều.

Anh Xê cho tập hợp tất cả đám tàn quân lại để kiểm điểm và tổ chức lại hàng ngũ (không ngờ có những hơn 70 người - kể cả tôi - sống sót qua đêm vừa rồi mà hồi đêm tôi cứ ngỡ chỉ còn mình mình!) Rồi lệnh anh Xê đưa ra là tất cả chỉnh đốn đội hình theo anh để lên đường tiếp tục tìm về tuyến bạn. Lúc đó khoảng chừng 6 giờ sáng.

Trên đường đi, tôi có hỏi anh Xê là mình đang ở đâu và tuyến bạn ở đâu ? Còn bao xa nữa mới bắt liên lạc được với phe ta thì được anh trả lời là máy móc vô tuyến giờ mất sạch, có cách gì liên lạc được với ai? Anh hiện chỉ tìm hướng nam mà đi, dùng mọi thủ thuật di hành của quân đội để đi, mọi người ai cũng chỉ còn súng cá nhân mà thôi (M16) riêng tôi thì lượm được một cây carbine M -2 cũng cầm cho có với mọi người - không lẽ đi tay không ? Đồ đạc cá nhân mọi thứ của tôi giờ không biết đâu mất cả rồi mà nhìn chung quanh mọi người cũng giống như tôi, không ai còn cái gì khác ngoài bộ đồ lính trên mình cùng ít đạn dược và một khẩu súng cá nhân - Tôi phân vân trong bụng không biết rồi ăn cái gì và uống cái gì để sống mà đi tiếp? Vì dưới con mắt quan sát của tôi, tôi không thấy ai mang cái gì có

thể ăn được cả cũng như tôi thấy chỉ vài người rải rác có bình tong nước mà thôi... Nhưng mặc kệ, ai sao thì mình vậy, quý hồ là còn sống trở về tuyến bạn được là tốt rồi...

Khoảng gần 9 giờ sáng thì đám tàn quân dưới sự hướng dẫn của Đại úy Xê đang đi về hướng đông bỗng đến một chiếc cầu nằm theo hướng đông-tây đã gãy sập khúc giữa tự lúc nào. Dòng sông chảy theo hướng bắc-nam không lớn lắm, bề ngang chỉ chừng 3, 4 mươi mét nhưng nước chảy khá mạnh. Anh Xê ra lệnh cho mọi người làm phao cá nhân từ những chiếc poncho, ai biết bơi thì bơi và nhường poncho lại cho người không biết bơi. Tuy nhiên số poncho vẫn không đủ cho số người không biết bơi.

Cũng may, hồi còn bé, tôi vẫn thường hay trốn học đi tắm sông. Nhà tôi hồi trước ở Bà chiểu, không có sông nào ngoài sông Saigon thì cấm bơi, sông cầu Bông tức rạch Nhiêu Lộc thì quá dơ nên anh em tôi vẫn thường cùng đám bạn nhỏ trong xóm đi bơi ở cầu Bình Lợi, sông vừa rộng vừa nước chảy mạnh nên nói chung, nguyên cái lũ trẻ năm xưa đứa nào cũng bơi rất giỏi với cái giá là lần nào về nhà, hai anh em tôi cũng bị Mẹ đánh đòn nên con sông nhỏ ở Quảng Trị này không làm tôi lo lắng chút nào. Tôi mang cả nón sắt, không bận tâm cởi cả đôi giày trận mà nhảy đùng xuống nước nguyên con.

Sau bao nhiêu căng thẳng tối qua, mặc dù chưa đi thoát tới đâu cả nhưng vẫy vùng dưới nước làm cho tôi thấy rất sáng khoái! Trong khoảnh khắc, tôi đã sang đến bờ phía đông, tôi còn nhìn quanh quất trên bờ và dưới nước với ý nghĩ tìm xem Đại úy Xê ở đâu. Bỗng có tiếng kêu lớn: Anh Ấn ơi, cứu em với! Nhìn xuống nước thì tôi thấy Thiếu úy Bình (thuộc Ban 3 BCH/Liên đoàn) đang chơi với tuy sắp đến bờ. Có lẽ Bình không biết bơi nên dùng poncho làm phao nhưng sắp đến bờ thì tuột tay hay sao đó nên đang lùng bùng dưới nước, không kịp nghĩ gì cả, tôi phóng trở xuống nước, bơi tới Bình để dìu anh vào bờ. Cũng may, Bình cũng biết nguyên tắc cấp cứu thủy nạn nên không làm trở ngại gì cho tôi trong việc cứu anh ta. Khi Bình với tôi chỉ còn vài sải tay nữa là tới bờ thì bỗng tiếng súng nổ dồn dã và tiếng đạn bay ve ve rền cả buổi sáng yên tĩnh. Ngoái nhìn lại bờ phía tây, tôi thấy có 2 chiếc chiến xa của Cộng quân đang đậu lại với bao nhiêu lính ngồi đứng lổn ngổn trên đó, họ dùng súng cá nhân cũng như đại liên trên xe để bắn đám lính BÐQ hoặc đang chạy tháo thân bên bờ hoặc còn đang vật vả chiến đấu với dòng nước chảy...

Nói thì lâu nhưng thật ra chỉ trong tích tắc, tôi đẩy Bình vào bờ với ý nghĩ Bình sẽ chắc chắn không còn bị chết đuối nữa (còn có sẽ ăn đạn Cộng quân hay không thì chỉ có Trời biết) còn tôi thì quyết định phải tự cứu lấy thân, tôi lặn ngay thật sâu xuống nước và bơi thật mạnh xuôi theo dòng nước, khi hết hơi, tôi nổi lên và hít thật sâu và thật nhanh trước khi lặn trở lại. 3 lần nín hơi để lặn sâu và bơi theo dòng nước chảy và 3 lần nổi lên để thở, tôi ước lượng mình cũng đã đi xa khỏi vùng chiếc cầu gãy hơn 100 mét là ít, tôi nổi lên và thả ngửa theo dòng để nhìn lại thì thấy 2 chiếc chiến xa giờ đã nhỏ xíu, tôi không còn thấy hình dáng người nào rõ ràng nhưng tôi thấy được họ vẫn còn bắn theo những người lính đã tan hàng, đang chạy nhốn nháo như đàn kiến vỡ tổ hoặc đã lên được bên kia bờ hoặc đang còn đang bì bõm dưới nước.

Tôi không thấy cần lặn nữa mà bơi nhẹ theo dòng nước để đi xa thêm nữa cho tới khi tôi chỉ còn nghe tiếng nổ xa xa nhưng không còn thấy ai nữa hết nhờ con sông đã quẹo sang hướng khác, tôi bắt đầu cặp vào bờ hướng đông rồi lên bờ. Người ướt sũng nhưng không thấy lạnh, lạ là tôi cũng không thấy sợ hãi gì cả mà lòng còn thấy vui mừng là mình vừa thoát chết một cách linh hoạt, bây giờ phải định hướng mà đi tiếp để tìm trở về tuyến bạn. Tôi nghĩ sở dĩ Đại úy Xê đi về hướng đông thay vì hướng nam là con đường gần hơn trở về

tuyến bạn có lẽ vì anh ta biết được khu này có lẽ có nhiều quân Bắc vì hiện vẫn còn không xa quốc lộ 1 là mấy. Do đó tôi quyết định cứ tiếp tục đi về hướng đông cho tới khi nào cảm thấy đã xa quốc lộ 1 thì lúc đó tôi sẽ đổi về theo hướng nam thôi. Thế là tôi bắt đầu tiến bước nhìn về phía mặt trời trước mặt.

Lúc đầu thì tôi cứ lầm lũi bước không thấy mỗi mệt chi cả. Bốn phía không một bóng người. Cũng may địa thế ở đây chỉ là những độ dốc không cao và đất có trộn lẫn nhiều cát, tôi nghĩ có lẽ tôi còn cách bờ biển không xa lắm. Chừng gần trưa thì mặt trời lên cao, áo quần ướt đẫm nước sông của tôi đã khô tự bao giờ và tôi bắt đầu thấy khát. Cái đói cũng như những chuyện vệ sinh thường ngày (tiểu tiện hay đại tiện) sao không thấy là vấn đề gì, chỉ có cái khát bắt đầu trở lại làm tôi nhớ buổi sáng trên đường số 1, khi đoàn người và xe cộ bị pháo đánh tan tác và tôi chạy vào cánh đồng cát bên đường, lúc đó thật cái khát nước giống như bây giờ... Bốn phía là cát, lấy nước ở đâu ngoài cái ráng mà chịu đựng? Khi mặt trời ở trên đỉnh đầu thì chung quanh chỉ toàn là cát và cát, cái cát trắng to hạt và nóng bỏng... Rải rác có những lùm bụi nhỏ nhỏ đong đưa theo gió. Tối gần tôi thấy những chùm hoa tím và có cả những trái nhỏ nhỏ cũng màu tím mà mấy hôm trước tôi đã có dịp biết đó là bụi hoa sim, tuy chưa bao giờ ăn thử nhưng nhớ hồi còn ở Saigon có hai câu thơ tôi vẫn nghe hàng triệu lần:

Đói lòng ăn nửa trái sim

Uống lưng bát nước đi tìm người thương...

Tôi cũng ngắt một hai trái bỏ vào miệng. Vị không ngọt lắm nhưng cũng dễ chịu nhất là làm dịu cơn khát của tôi phần nào. Thế là tôi hái tất cả trái ở cái bụi sim đó ăn liền.

Không bao giờ tôi nghĩ có lúc mình cũng phải ăn trái sim đỡ đói khát như bây giờ và trở trêu là tôi đang tìm về tuyến bạn trong khi đơn vị tôi hiện đã tan tác phương nào chứ không phải tìm người yêu nào cả!

Cái khát tạm giải quyết xong thì cái đói chừng như thức dậy. Tôi nằm nghỉ trên cát dưới cái bóng mát nhỏ xíu của bụi sim để tránh bớt cái nóng nung người của buổi trưa Quảng Trị, bốn phía chỉ cát và cát, không một bóng người, trên mình chỉ còn lại có một bộ đồ trện và vài cái dụng cụ tiểu phẫu, thử hỏi lấy cái gì mà ăn đây? Thôi thì nhịn đói cũng được, để nghỉ một chút rồi sẽ tính tới. Tưởng về gặp được đơn vị thì vững bụng rồi ai ngờ mình cũng trở lại cái cảnh cùng cực cô quạnh một mình giữa cái chốn không biết là đâu.

Một lúc sau, tôi bắt đầu đi tiếp về hướng đông (nhờ nhìn theo mặt trời). Khi mặt trời lên gần tới đỉnh đầu thì ước chừng mình đi cũng đã được 5, 3 cây số gì đó nên tôi định hướng mặt trời để quay về hướng nam. Có lẽ nhờ Trời thương nên chừng lát sau, tôi nhìn thấy có một chiếc xe thiết giáp nằm trên bãi cát, chiếc xe rõ ràng là của phe ta (kiểu gì thì cũng không biết, chỉ biết không phải là M-48 vì M-48 của Thiết đoàn 20 Kỵ Binh đóng quân chung với tôi mấy hôm trước nên tôi nhìn nó là biết liền) Tôi liền đi tới gần xem thử.

Tới nơi, thấy chiếc xe hoàn toàn vắng lặng như không có người, tôi liền leo lên pháo tháp nhìn vào thì chỉ có mùi khói xông ra, chắc là xe bị bắn trúng làm hư hại nên bị bỏ lại. Không có tấm dạng của người sống cũng như không có cả xác chết của ai cả, chiếc xe đứng lẻ loi một mình giữa đồng cát mông quạnh giống như tôi vậy. Tôi leo vào bên trong lục tìm xem có cái gì ăn được không. May quá, tôi thấy được mấy hộp đồ ăn của quân đội Mỹ nằm lẫn lóc ở một góc liền túm cả bỏ vào trong một cái bị bằng vải lều cũng ở trong xe.

Sau đó, tôi liền rời khỏi xe và đi thật nhanh cho xa vì tôi sợ chiếc xe nằm chơi vơi giữa đồng cát thật dễ là mục tiêu cho mọi người chú ý và dĩ nhiên nếu đơn vị VC nào mà thấy nó thế nào chúng cũng sẽ tới lục soát. Ở giữa đồng cát mênh mông này thật không có chỗ nấp nên nếu tôi ở gần đâu đó một vài cây số vẫn có thể bị nhìn thấy, vì vậy tôi liền tìm đến một bụi sim trên đường và khuất bóng chiếc thiết giáp chắc cũng đã xa để nằm trốn. Qua những sách vở tôi đã đọc, tôi biết được trong trường hợp của tôi, ban ngày nằm trốn đâu đó và di chuyển ban đêm là cách tốt nhất nhất là ở vào cái địa hình bốn bề trống trải như cái đồng cát này. Và tôi cũng không quên nhắm sẵn hướng để có thể đi đúng hướng nam đêm nay khi không còn có mặt trời để làm chuẩn nữa... Trăng hay sao gì thì chắc sẽ không có vì đêm qua, tôi nhớ rõ ràng trời đã tối đen như mực khi tôi nằm trong bụi tre khi máy bay oanh tạc...

Nằm trong bụi sim, tìm cách khai một lon thịt heo (mà mấy anh lính thường gọi là Heo nút lưỡi) lại còn trảng miệng một lon Fruit Cocktail nữa chớ, thật sang (có điều cái thịt heo nút lưỡi này ăn không thiệt là mặn mà cái mặn này sẽ hành hạ tôi cho khát chết bỏ chớ chẳng không!). Tôi nghĩ mình đã sẵn sàng cho cuộc dạ hành, bây giờ tới đâu hay đó, tôi nằm nhắm mắt để tìm giấc ngủ để còn có thể đi sáng đêm nay...



Khi tôi choàng tỉnh dậy thì trời đã tối, không có trăng nhưng ánh sáng từ những vì sao trên nền trời trong vắt cho tôi thấy mờ mờ cảnh vật. Thế là tôi bắt đầu nhắm hướng nam thẳng tiến. Đêm đó tôi đã đi được khá xa (không biết là bao nhiêu xa) nhưng thời gian đi hướng đạo những ngày còn trẻ con đã giúp tôi rất nhiều trong việc định hướng cũng như những thủ thuật ẩn nấp mà tôi đã phải dùng đến nhiều lần.

Có lần tôi nằm bên cạnh một con đường đất và cả một đoàn quân Cộng đi ngang vừa hát vừa đi rầm rộ, một lần khác đang đi trong một đám lau sậy cao hơn đầu người, suýt chút nữa tôi đã đi ngay vào một chỗ đóng quân của VC. Họ nói cười như chốn không người, có người thử cho máy xe chạy để xem xét máy móc (xe gì thì tôi không thấy và cũng không biết, tôi chỉ biết mình phải nhẹ nhàng đi vòng một vòng thật lớn để tránh qua nơi đó). Cái khó nhất là khi gặp một đám tre dày đặc, tôi đã phải đánh vòng vì không có cách gì đi xuyên ngang bụi tre được nhưng khi đi vòng sang rồi thì mất hướng, không còn biết hướng nào là hướng nam nữa vì trời kéo mây nên nhìn lên không còn bóng dáng một vì sao nào để làm

chuẩn nữa cả. Tôi phải ngồi lại nghỉ chờ mây kéo đi cho trời trong trở lại. Gặp mấy con sông tuy không to nhưng nước chảy cũng khá mạnh, tôi phải bơi qua nhưng mỗi lần bơi qua xong là phải định hướng lại -và còn bị lạnh nữa- Tuy nhiên khi trời vừa hừng sáng thì tôi thấy mình đang ở trong một đám cây khá rậm. Thế là tôi ngừng lại với ý định sẽ ngủ lại đây ngày hôm nay...

2-5-1972

Tưởng là ngủ dễ lắm sau một đêm đi với nhiều biến cố (bò, trườn, bơi vượt sông... và theo nguyên tắc sinh lý cơ thể bình thường, ban đêm là ai cũng phải ngủ, hễ không ngủ hoàn toàn thì sẽ bị buồn ngủ ghê gớm lắm, nhất là không ngủ mà còn nhiều hoạt động căng thẳng cả tinh thần lẫn thể xác) ai ngờ khi nằm xuống dưới một bụi cây, đầu óc tôi tự nhiên lại đi suy nghĩ vẩn vơ. Không hiểu tình hình chiến sự mấy hôm nay ra sao, mình còn phải đi bao nhiêu xa mới tìm được về tuyến bạn? Đi suốt đêm qua tôi dự trù một giờ đi trung bình được 5km, nhưng những lúc bò, trườn hay ẩn núp hoặc đi vòng quanh thì tôi nghĩ mình đi chừng 3km là quá lắm. Suốt đêm tôi đã đi khoảng 5 tiếng thì con đường có lẽ chừng 15km là cao nhất. Nhưng tuyến bạn ở đâu? Nếu phải đi về tới Huế thì khoảng đường Huế - Quảng Trị là 50km, tôi sẽ còn đi khoảng 2 hay 3 đêm nữa. Mình sẽ chỉ lo trốn cho kín ban ngày, còn đi 2 hay 3 đêm thật tình tôi không thấy lo chi.

Nhớ đọc chuyện Doctor Jivago, anh chàng đi những mấy tháng trong vùng tuyết giá để về được cái thành phố nhỏ xíu có nàng Lara ở đó... Tôi thấy mình còn có cơ hội hơn Jivago nhiều. Nhưng nghĩ tới Lara, tôi chợt nghĩ tới gia đình nhỏ của mình, với bà xã và hai đứa con. Bà xã tôi hôm tôi về phép vừa rồi bụng đã lớn tướng, bà ấy lại hay sinh sớm trước ngày, giờ này không biết ra sao rồi, nếu cũng sinh sớm như hai kỳ trước thì bữa nay cũng dám vào bệnh viện để sinh rồi chớ chẳng không, mà kỳ này không biết sinh con trai hay con gái đây? Cha chả, mình có 2 thằng rồi, giá kỳ này bả sinh được đứa con gái thì hay biết mấy, cả hai nhà nội ngoại gì lâu quá không có cháu gái, ai cũng trông mong con gái, nếu bà xã sinh được con gái thì mình nghĩ luôn là vừa... mà mình phải cố gắng mà về mới được nếu không con của mình sẽ lại mồ côi cha như mình hồi nhỏ... Nếu mình có mệnh hệ nào thì hai thằng con trai chúng còn nhỏ quá, không hưởng được gì của cha chúng đó là không kể đứa bé sắp sinh lại phải mất cha trước khi mở mắt chào đời.

Tôi chợt thấy lòng mình lo lắng bội phần và cái trách nhiệm với gia đình, với mấy đứa con chợt làm cho lòng tôi chùn xuống, tôi có sai lầm không khi chọn đơn vị Biệt động quân để con tôi mất cha? Tôi coi trách nhiệm với quốc gia trước gia đình có đúng không? Tại sao cả một miền Nam, người ta cố tình trốn lính hay nếu đi lính lại cố chạy chốt cho ở đơn vị phía sau, còn tôi lại tình nguyện đi ra tuyến đầu khói lửa? Đúng hay sai? Nghĩ lan man một hồi rồi cái thiếu ngủ cộng thêm cái đói làm tôi thiếp đi.

Bỗng có tiếng người nói nghe gần gần làm tôi choàng tỉnh dậy, tôi nhìn quanh chợt thấy có mấy người mặc đồ xanh thường và đồ rằn ri Biệt động đang đi tới, tôi quên suy tính gì mà chỉ do lòng bỗng bột mừng rỡ sau một ngày không thấy quân bạn nên lên tiếng kêu, mấy người đó nhìn thấy tôi cũng mừng rỡ không kém, có người nhìn ra tôi và họ lên tiếng kêu "Bác sĩ!" rồi họ kéo nhau tới xúm xít chung quanh tôi. Thì ra đó là mấy người lính cũng như có 2 người là Lao Công Đào binh trong đơn vị tôi, họ cũng chạy lạc đơn vị nhốn nháo tới đây. Lao Công Đào binh là những người phạm tội đào ngũ ở một đơn vị nào đó bị bắt lại, đưa ra Tòa Án Quân sự và bị xử một thời hạn tù nhưng không phải ở tù mà là bị đưa ra một đơn vị tác chiến để làm nhiệm vụ lao công chiến trường trong suốt thời hạn bị xử. Trong suốt thời gian

đó, họ phải làm các công tác tạp dịch như tải thương, khiêng vác đạn dược, đào hầm đào hố, nói chung là họ làm mọi nhiệm vụ cực nhọc và nguy hiểm không kém người lính tác chiến chút nào.

Cái khác biệt là họ không có được hưởng bất cứ tiêu chuẩn nào của người lính chiến (như lãnh lương, mua Quân tiếp vụ hay quần áo "đầy đủ") mà còn lại không được trang bị súng đạn gì cả. Họ sống kham khổ, thiếu thốn mọi thứ, từ ăn mặc, đồ chống lạnh (như ở Quảng Trị trời về đêm cũng rất lạnh) cho tới thư từ ở nhà hay tiền bạc để mua sắm thêm vật dụng cần thiết (vì gia đình ở nhà của người lính Nam quân đã quá khổ tới độ người chồng phải đào ngũ, nay người chồng là LCĐB không có tiền lương gửi về thì làm gì người vợ ở nhà có tiền để gửi ra tiếp tế cho chồng?) Chỉ có về phương tiện y tế thuốc men, người khác thì không biết sao, riêng tôi vẫn thương cảm họ nên tôi đã đối xử với những người LCĐB không khác gì người lính thường trong đơn vị khi bị thương hay bị bệnh. Người LCĐB nào phục vụ đơn vị còn sống sót qua thời hạn bị trừng phạt (6 tháng hay 1 năm) sẽ được phục hồi binh quyền là trở lại làm binh nhì (là cấp thấp nhất trong quân đội) trong chính đơn vị anh ta làm lao công trong thời gian qua. Tuy họ là LCĐB nhưng bản chất họ cũng là người lính VNCH nên họ cũng chia xẻ với các người lính trong đơn vị mọi chuyện hiểm nguy như trong đơn vị tôi trong thời gian gần đây thì không thiếu những trường hợp người LCĐB cũng đã chụp lấy cây súng của đồng đội vừa ngã xuống để cố chiến đấu chống đỡ cho phòng tuyến của đơn vị mình. Giờ đây, nhóm họ gồm 6 người chỉ toàn cấp binh sĩ như rắn không đầu nên khi gặp tôi là một sĩ quan, họ mừng rỡ còn hơn cả tôi mừng khi thấy họ!

Điều đáng tiếc là tuy tôi là sĩ quan nhưng tôi chỉ là bác sĩ Quân Y nghĩa là về phương diện hành quân hay tác chiến tôi không hơn gì họ cả (nếu không nói là không bằng họ) nhất là trong trường hợp này thì tôi cũng chỉ có biết nhắm hướng Nam mà đi thôi. Tất cả mọi kỹ thuật di hành trong đêm đều là do kinh nghiệm đi Hướng đạo ngày còn trẻ con mà có! Dù sao thì cái cấp bậc cũng làm cho tôi đứng lên nhận lãnh trách nhiệm. Tôi giải thích tình hình của đơn vị rồi hướng dẫn họ kỹ thuật đi đêm, kỷ luật khi đi đường cũng như mục đích tối hậu là đi về Huế của tôi.

Trong bụng họ nghĩ sao thì không biết nhưng bên ngoài thì cả bọn 6 người có vẻ tin tưởng vào tôi rất nhiều và họ hứa là sẽ tuân lệnh tôi một cách tuyệt đối. Thế là lệnh đầu tiên tôi đưa ra là tất cả ngủ yên tại chỗ, tránh mọi trường hợp gây ra tiếng động (hay cả tiếng nói cũng phải nói nhỏ nhỏ) chờ đêm tối sẽ đi tiếp. Rồi mọi người chia ra những bụi cây gần đó để cố dỗ giấc ngủ.

Ngày hôm đó không có biến cố gì xảy ra, đám tàn quân của tôi chia nhau mấy hộp thịt còn lại của tôi và có vẻ lạc quan vì tin tưởng tôi sẽ là người đưa họ về tuyến bạn vì trong lòng ai cũng chỉ nghĩ tới chuyện cố vượt thoát về tuyến bạn là điều quan trọng hơn cả. Khi mặt trời lặn là anh em chuẩn bị lên đường. Ban ngày, tôi đã nhắm sẵn hướng Nam nên lúc bắt đầu đi là mọi người đi theo hướng đã định sẵn.

Chuyện phiêu lưu đi đêm và trốn địch thì diễn ra như trong phim xi nê, lại diễn ra như tuồng đêm trước, có những lúc cả bọn nằm yên bên cạnh một con đường đất trong khi một toán Cộng quân hàng trăm người xếp thành hàng tư, vừa đi vừa hát hò ồn ào ngay trên đường. Có lúc anh em bò trong đám lúa (hay lau sậy?) cao quá đầu ngang qua một trạm dừng chân của Cộng quân, nghe họ nói chuyện giọng Bắc um sùm, có khi đi ngang một xóm nhà nghe chó sủa gà gáy, lại có lúc lội qua một con sông nhỏ (không ai biết là sông gì?) Khổ nhất vẫn là khi phải đi vòng quanh một hàng tre dày đặc mà vùng này sao nhiều tre quá vậy không

biết, trời không trăng không sao, qua được bụi tre rồi thật tình không biết hướng nam là hướng nào nữa! May sao đám mây chợt vén ra lộ nguyên chùm sao Hiệp sĩ! Tôi định hướng nam rồi anh em đi tiếp. Bọn 6 người binh sĩ này tỏ ra rất phục tôi, có anh chàng đi cạnh tôi hỏi nhỏ nhỏ : "Ông là bác sĩ sao ông đi nghề quá vậy?" Đúng là trong xứ mù thẳng chột làm vua!

Quá nửa đêm một chút thì anh em mừng thêm hơn nữa vì cả bọn gặp được bóng hai người cũng đang lăm lũi bước, lúc đầu chưa biết ai nên anh em nằm im sát đất, chùng hai người đó tới thật gần mới nhìn ra đó là hai ông Trung tá Liên đoàn trưởng và Liên đoàn phó! Thế là cả bọn nhập chung và tôi thấy vững lòng hơn nhiều vào cơ hội của mình. Trung tá Liên đoàn trưởng cho biết là anh em đã đi được đến đây cũng là giỏi rồi, bây giờ cũng tiếp tục như vậy nhưng là đi theo hai ông một khoảng xa xa vì đi chung chùm nhum với nhau một đám rất dễ bị lộ. Thế là cả bọn đi tiếp theo vết chân của hai ông sĩ quan nhà nghề kia.

Cho tới khoảng 4 giờ sáng thì đến một cái đầm nước mênh mông, trăng lại vừa mọc lên trên đỉnh đầu, trời trong và không mây nên mặt nước đầm im và phẳng như một tấm gương, Trung tá Liên đoàn trưởng cho biết nếu mình vượt nước kiểu bình thường rất dễ bị trông thấy nếu có ai tình cờ đứng trong bờ nhìn ra, tốt nhất là làm sao chỉ để cái đầu ló lên mặt nước mà thôi, càng cố tạo ra sóng nước ít chùng nào tốt chùng đó và mọi người phải tách xa nhau ra. Thế là anh em bắt đầu đi nhẹ nhàng xuống nước, tuy cái đầm thấy mênh mông nhưng lội xuống mới thấy là rất cạn, Tôi phải bò lúp xúp dưới nước theo bóng hai cái đầu của hai ông Trung tá phía trước. Khi qua tới bờ bên kia thì trời đã sáng mờ mờ, mọi người lên một cái bãi vắng có nhiều lùm cây, ông Liên đoàn trưởng cho biết có thể ban ngày cái bãi này sẽ có nhiều người qua lại vì đó là vị trí đóng quân rất tốt nên Cộng quân có thể sẽ đến đây, do đó ông ra lệnh mọi người đi cả vào thửa ruộng đằng trước mặt để ẩn náu lúc ban ngày. Ông còn dặn là nếu có lạc nhau, hãy nhìn cái nóc chùa xa xa là mục tiêu, ông ta cho biết nơi đó theo bản đồ hành quân là có quân bạn ở đó, từ cái bãi này tới đó không còn xa nữa, chỉ độ 5 cây số là cùng và đêm nay, anh em có thể đến đó được trước nửa đêm. Ông ta còn dặn dò là khi gặp quân bạn coi chừng bị bắn lầm khi anh em len lén bò đến tuyến phòng thủ của quân mình. Rồi mọi người tạm chia tay chia nhau chui vào đám ruộng lúa để trốn lúc ban ngày...

3-5-1972

Sau hơn 3 ngày lặn lội đủ điều cũng như bao nhiêu lần thoát chết trong đường tơ kẽ tóc, hôm nay tôi tự dưng thấy yên dạ hẳn lên, có lẽ nhờ tôi gặp được 2 ông Liên đoàn trưởng và Liên đoàn phó. Hai ông này đều mang cấp bậc trung tá, dĩ nhiên kinh nghiệm chiến trường cũng như lặn lội kiểu này chắc chắn là hơn tôi nhiều cũng như không lẽ đi với hai ông đơn vị trưởng mà không thành công sao? Vì thế sau khi chọn được một thửa ruộng tương đối nước thấp thấp một chút, tôi liền nằm ngay xuống đánh luôn một giấc. Nghe qua thì có vẻ vô lý vì ai mà nằm ngủ trong vũng nước được? Nhưng phần vì mực nước thấp chỉ ngang cổ chân (có lẽ vì người ta đã quên tát nước vào thửa ruộng này hay là đất trong thửa ruộng này vì lý do nào đó đã hút nước nhiều hơn các thửa ruộng khác nên mực nước mới thấp như vậy) phần thì tôi mấy đêm liền đâu có ngủ nghe gì đằng hoàng đâu nên cơn buồn ngủ đến thật nhanh. Tôi nằm ngửa và tưởng tượng như đang thả ngửa trong hồ tắm và bắt đầu nhắm mắt. Giấc ngủ khỏi đỡ cũng đến.

Mặt trời đã lên cao khi tôi bừng mắt dậy, mới có hơn 8 giờ sáng. Tôi có biết làm gì hơn là cố ngủ tiếp cho hết ngày, bụng đói, mắc đi vệ sinh, tôi cũng cố nhịn, lại còn tự nhủ: "Nín đi cầu thêm một bữa nữa thôi, có chết thẳng tây nào!" Nhưng giấc ngủ có cố đỡ thế nào nó cũng

không đến, nằm ngâm mình dưới nước lúp xúp mà ngủ sau khi mới thức dậy thật không phải dễ nên tôi không cách gì ngủ lại được nữa. Mà thức và nằm trong nước thì thật khó chịu, tôi bèn ngồi dậy cho bớt mỏi. Ruộng lúa ở đây khác ruộng miền Nam của tôi, lúa ở đây tuy không bị ngập nước như miệt Đồng Tháp, Hậu Giang nhưng cũng mọc cao như lúa sạ, nhờ vậy, ở vị thế ngồi thì tôi không lo bị ai trông thấy.

Thời gian trôi qua thật chậm. Bỗng có tiếng người nói chuyện. Tôi nhìn lên thì thấy có mấy người nhà nông đang mang cuốc, gàu, v.v... đi tới ngay trên bờ đê của thửa ruộng tôi đang núp trong đó. Tôi nhìn họ và thấy họ nhìn tôi. Tôi ra dấu bằng tay để cho họ đừng tỏ ra gì khác lạ và thật tôi cũng không hiểu họ có nhận thức gì không, chỉ biết họ kéo nhau đi thẳng sau chỉ một vài giây trùng trĩnh... Thời gian lúc này như đứng lại. Nhìn đồng hồ tay mới có gần 9 giờ sáng. Tôi suy nghĩ lan man, tôi nửa muốn chạy trốn sang thửa ruộng khác vì sợ những người nông dân đó đi tố cáo tôi với Cộng quân, nửa lại nghĩ không lẽ họ là dân chính phủ miền Nam mà nở nào làm vậy, tằn ngần, lưỡng lự một lát thì tôi chợt biết là quá trễ. Vừa nhổm đầu lên quá tầm cây lúa một chút là tôi đã thấy những thửa ruộng xa gần đều đầy người. Họ vẫn làm ruộng như thường lệ, tôi nghĩ chắc là họ không để ý gì tới tôi, giờ này mà chạy lúp xúp sang chỗ khác cũng không chắc hơn gì mà còn tạo sự chú ý của bao nhiêu người nông dân đang có mặt ở hiện trường. Mà càng nhiều người thấy tôi chừng nào thì cái xác xuất người ghét lính Cộng hoà càng tăng chừng ấy. Âu là nằm yên giao số phận vào tay những người nhà nông buổi sáng còn có cơ hội hơn.

Đồng hồ trên tay tôi chỉ đúng 1 giờ trưa khi tôi nghe tiếng bộ đội quát tháo ngay kề bên: "Hàng sống chống chết!" Quay nhìn thì thấy ruộng lúa rung rinh chớ ở vị trí ngồi tôi cũng không trông thấy gì hết. Chỉ nghe tiếng mấy anh chàng binh sĩ và LCDB đi theo tôi từ hôm qua tới giờ đang léo nhéo: "Tụi tui chỉ là binh nhất thôi anh bộ đội ơi." Có người nói: "Tui là lao công đào binh." Mỗi người một tiếng góp phần vào cái tình thế tuyệt vọng này. Nhìn qua kẽ lúa đong đưa, tôi thấy những người lính đang bị trói lại và bỏ đứng trên bờ đê trong khi bộ đội đang dàn hàng ngang để cày xới cái thửa ruộng này để tìm thêm lính Cộng hoà còn đang trốn trong đó mà tôi và có lẽ cả hai ông Tr/tá Liên đoàn trưởng và Liên đoàn Phó đều nằm trong thửa ruộng vuông vức này.

Từ lúc đầu, tôi vẫn còn mang theo quả lựu đạn trái chanh, tôi nghĩ thà chết còn sướng hơn bị Cộng sản bắt được nhưng khi ngón tay tôi để trên cái chốt lựu đạn, tôi như thấy hình ảnh các con tôi trước mắt, tôi còn sống thêm một phút là cái hy vọng còn trở về kéo dài thêm một phút để còn gặp lại các con tôi, còn tôi kéo cái chốt ra rồi thì không còn vấn hồi được nữa, mấy đứa nhỏ sẽ đi vào trường hợp của chính cha chúng nó là sẽ không bao giờ có cha nữa hết, phải chịu nhiều thua thiệt của cuộc đời như tôi đã phải chịu và chắc gì vợ tôi sẽ nuôi dạy con được như Mẹ đã nuôi dạy anh em tôi?

Khi tôi nghĩ tới đó thì tay tôi vùi quả lựu đạn xuống sinh đất ruộng thật nhanh, vừa vặn một tên bộ đội chìa mũi súng AK vào đầu tôi. Tôi giơ hai tay lên khỏi đầu, thế là xong, không biết xong cái gì nhưng chỉ trong một tích tắc, tôi nghĩ nếu để yên thì hai ông Trung tá cũng sẽ bị cùng chung số phận. Thôi thì đảng nào cũng bị bắt, ráng cứu để ai thoát được thì thoát nhất là hai ông Trung tá này có về được thì cái tin tôi bị bắt làm tù binh sẽ được kể lại một cách chính xác cho gia đình tôi để khỏi có cái cảnh mơ hồ không rõ.

Thế là tôi hô lớn: "Tôi là trung úy bác sĩ đây!" Tất cả những binh sĩ bị bắt này giờ ai cũng xưng mình là lao công đào binh, lính trốn hay cùng lắm chỉ là hạ sĩ quan cấp thấp như hạ sĩ mà thôi, bởi vậy bộ đội muốn lùng bắt cho hết "bọn Ngụy" còn trốn trong thửa ruộng này như

nhân dân "tiến bộ" đã báo cáo nhưng không dè trong mẻ lưới này lại bắt được cả một tên sĩ quan ác ôn, trung úy mặc áo rằn ri mang hình đầu cọp thì thứ này có tội với nhân dân nhiều lắm đây, thế là bọn chúng ủa đến, có người nhảy tới đấm đá vào tôi, tuy những cú đấm đá thật không đáng gì, tôi có thể né tránh dễ dàng nhưng tôi vẫn giả vờ bị trúng để ngã xuống hầu tránh được cơn mưa đấm đá đang tới tấp giáng tiếp xuống người tôi. Ở một góc của thị trường (là cái góc độ bao gồm hai mắt có thể trông thấy được -champ visuel-) tôi thấy hình như có hai bóng người phóng từ thửa ruộng của tôi ẩn núp sang thửa ruộng kề bên. Nằm trong vị thế như con tôm trên bờ đê, hai tay ôm che lấy đầu, tôi vẫn còn nói nhỏ: "Chúc hai ông may mắn."

Tất cả tù binh bị bắt được đưa về một cái nhà của dân gần đó, ai cũng bị trói nhưng theo tôi, có lẽ tôi là người bị trói chặt nhất, hai ngón tay cái bị cột với nhau ở sau lưng rồi sợi dây vòng qua trước cổ tôi, tôi có cử động hai tay thế nào thì chính tôi làm tôi nghẹt thở. (Nhớ hồi nhỏ đi sinh hoạt Hướng đạo, tôi vẫn thích nút dây và cái kiểu trói này, tôi phải công nhận là kiến hiệu và đơn giản vô cùng cũng như không tài nào tự gỡ được). Tôi còn được hưởng quy chế đặc biệt là bị đánh đá túi bụi từ bờ đê về tới căn nhà, khi tôi bị xô sấp xuống sân trước nhà thì có tên trong đám dẫn tôi về nói: "Thằng này là trung úy rằn ri đây các đồng chí ơi!" Thế là thêm một đám trong nhà chạy ra đánh đá hùa thêm vào con người đang nằm dưới đất. Được cái trong đám này một là chắc không ai có võ nên không một cú nào hiểm độc cả, hai là họ chỉ mang dép râu hay đi chân đất nên đánh đá cũng không đau đớn gì, tôi chỉ việc co rúm người tối đa để che cho bụng, mặt và đầu (cỡ chúng mang botte de saut thì chắc tôi tiêu tán đường rồi!).

Lại có thêm một mục giả "ó đâm" ở đâu ra không biết cũng chạy vào đánh hôi, mục ta vừa đánh vừa chửi tôi đủ điều thậm tệ, còn nói mấy hôm trước, chính tôi đã dẫn lính đến ăn cướp gà heo nhà mục! (được cái là mục chửi tùm lum bằng tiếng Quảng trị tôi chẳng hiểu gì cả, còn mục đánh cũng chỉ như gãi ngứa mà thôi!). Thế là tội lỗi quá lớn với nhân dân! Rồi họ lại đánh đá tiếp có điều vì tôi gặp người lại nên họ chỉ đánh đá được vào lưng, mông và chân tôi mà thôi. Bỗng có người kêu: "Ối!" Chắc là hắn ta đá hụt tôi mà vào cục đá! (đất sân nhà này thật nhiều đá to). Nhưng làm gì thì làm, kinh nghiệm hồi đi học đánh nhau đã cho tôi biết, hễ đánh không lại là phải một là bỏ chạy, còn chạy không được thì giả bộ gục luôn để khỏi bị đánh thêm, đem áp dụng ở đây thì dĩ nhiên không chạy đâu được, tôi bèn đi cái đường bất tỉnh nhân sự! Quả nhiên chỉ thêm một hai cái đá nữa là màn đánh đập chấm dứt. Bọn họ liền quăng tôi vào gốc bụi tre trong sân và để nằm đó, còn lại họ bàn tán lung tung chẳng đâu vào đâu.

Bỗng một toán bộ đội dẫn về một người đàn ông mặc đồ dân sự, anh này cũng bị trói và cũng bị đánh tới bờ như tôi nhưng khác tôi là đi theo đám bộ đội và anh ta là một người đàn bà, đầu tóc rối bù, nước mắt nước mũi chàm ngoàm, tay dắt theo một đứa bé gái chừng 3, 4 tuổi. Chị ta vừa đi vừa van lơn cho bộ đội để họ thả chồng chị ra nhưng bọn bộ đội như giả điếc, cứ thẳng tay đánh đập anh chồng. Khi về tới trong sân thì họ cũng xô anh chồng té sấp và cái đám ở sẵn trong nhà chạy ra đánh hôi.

Tôi nghe lỏm qua bộ đội nói với nhau thì anh đàn ông này là dân chiêu hồi về, hiện làm cán bộ xây dựng nông thôn của chính quyền miền Nam, trong nhà anh ta, bộ đội còn bắt được cả một cây súng carbine nữa. Do đó, đối với họ, anh này tội lỗi còn hơn tôi nhiều! Thế là sau khi nghĩ mệt vì đánh tôi xong, bọn họ lại bắt đầu màn khác mà lần này còn tệ hơn tôi nhiều vì anh ta đã phải chịu đựng trước mặt vợ con. Anh ta chỉ có gục đầu xuống mà chịu chớ

không biết giả bất tỉnh như lại còn vợ anh ta thì quỳ hẳn xuống giữa sân, tay ôm hết chân anh bộ đội này rồi bị hất ra thì nhào tới ôm tới chân anh bộ đội khác vừa để khóc van xin tha chông, kêu ca rằng chông chị vô tội vừa để níu bớt số chân có thể đá chông mình! trong khi con bé con không biết gì, cứ kêu đòi bố ẵm. Nó cứ kêu gào Ba! Ba! ẵm con! nghe đứt ruột. Trong cái cảnh khốn cùng nhất này, tôi vẫn còn thấy mình có phước hơn anh Xây dựng Nông thôn kia vì ít ra, tôi chỉ chịu đựng có một mình tôi, giá mà có Mẹ hay vợ con tôi ở đây, chắc tôi chết còn sướng hơn.

Nằm trong bụi tre gai thả hồn suy nghĩ vẫn vợ, tôi thấy thế là xong rồi, hết những ngày trốn tránh cũng như hết cả cuộc đời tôi đã vẽ ra cho mình. Không còn lý tưởng phục vụ cho ai mà chỉ còn cố tìm cách để sống còn. Không biết mình sẽ phải chịu bao lâu để được thả về, nhớ thằng Thuần em cô cậu của vợ tôi hồi năm 66 bị bên kia bắt ở trận Đồng Xoài, mặc dù anh ta là Th/úy Địa Phương Quân nhưng chỉ hai năm sau, bên kia đã thả anh ta ra làm cả nhà ngạc nhiên vì ai cũng nghĩ anh ta chết rồi. Mình bây giờ chắc cũng vậy, thôi ráng chịu đựng một chút nữa rồi trong vài năm, biết đâu sẽ được thả về chớ còn đợi hết chiến tranh chắc là tôi tự tử chết cho rồi quá vì chiến tranh đủ kiểu từ 45 tới nay đã hết đâu, nếu kéo thêm vài chục năm nữa mà mình thì phải sống trong tù thà chết ngay đi cho rồi... Nghĩ lan man, thôi thì tới đâu hay đó, mình sẽ vận dụng hết sức thủ thuật mưu sinh của Hướng đạo ngày xưa xem cuộc đời mình sẽ đi về đâu?

Chiều lại, bộ đội ngồi quanh quẩn ăn cơm trong sân nhà, không ai để ý gì đến các tù binh (và cả anh Xây dựng Nông thôn) đang bị trói ngồi trong sân. Anh em tiếp tục nhịn đói, tôi không biết đám lính của mình ăn lần chót hồi nào nhưng tôi thì đã lâu quá rồi, từ lúc leo vào trong chiếc chiến xa tìm được cái hộp "Heo nút lưỡi tới giờ!" Ngồi nghĩ quanh co, lòng buồn không tả...

Khoảng 7 giờ đêm, bộ đội tập họp tù lại để giải tất cả đi (đi đâu không ai biết) trong tư thế mọi người vẫn bị trói, giày dép bị bắt cởi ra hết. Riêng tôi thì cái đồng hồ đeo tay hiệu "Titoni" mà anh tôi trong dịp đi học khóa "Jungle Warfare" ở Mã Lai mua về cho tôi cũng như chiếc nhẫn cưới nhỏ xíu bằng vàng 18K và mấy ngàn đồng bạc còn trong túi đều bị tịch thu! Ôi, tự do đã mất rồi, cuộc sống tù binh bắt đầu với tôi... không biết bao giờ mới thấy lại miền Nam...

Nguyễn Ngọc Ẩn - QYHD Khóa 18

Nguồn: https://viteuu.blogspot.com/2013/05/hoi-ky-7-ngay-o-chien-truong-quang-tri_5.html

www.vietnamvanhien.org



VIỆT NAM VĂN HIẾN

www.vietnamvanhien.info



TỦ SÁCH VĂN HIẾN ONLINE VỚI HƠN 10500 TÁC PHẨM